



CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HUẾ
Địa chỉ trụ sở: số 46 đường Trần Phú – Phường Phước Vĩnh – Thành phố Huế
Thành phố Huế, ngày 23 tháng 04 năm 2026

THÔNG BÁO MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

**Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường và
Công trình Đô thị Huế (Mã chứng khoán HEP)**

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế (Công ty) trân trọng kính mời Quý Cổ đông tới dự cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty với nội dung như sau:

- 1. Thời gian:** Vào lúc 8 giờ sáng (thứ 6) ngày 15 tháng 05 năm 2026
- 2. Địa điểm họp:** Hội trường tầng 1 Văn phòng Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế, Số 46 đường Trần Phú, Phường Phước Vĩnh, Quận Thuận hóa, Thành phố Huế.

3. Điều kiện dự họp: Cổ đông sở hữu cổ phiếu của Công ty (hoặc người được cổ đông ủy quyền tham dự hợp hợp pháp) theo danh sách cổ đông Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt nam (VSDC) lập ngày 25/02/2026.

Cổ đông thuộc sở hữu cổ phần là CBCNV và người lao động trong công ty. Thành phần tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, cụ thể như sau:

- Các cổ đông thuộc BCH Đảng bộ Công ty, HĐQT; Ban Tổng Giám đốc; Ban Kiểm Soát và cổ đông thuộc khối văn phòng Công ty; Giám đốc, Phó Giám đốc của các Xí nghiệp, các đơn vị trực thuộc Công ty (là những người có tên trong danh sách sở hữu cổ phần của Công ty chốt danh sách cổ đông đến ngày 25/02/2026, (Theo danh sách Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt nam cung cấp.)

- Đại diện các nhóm cổ đông, là những người có tên trong danh sách sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần môi trường và Công trình Đô thị Huế có đến ngày 25/02/2026 có quyền tham dự Đại hội. Trường hợp Quý Cổ đông thuộc đối tượng tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 có lý do vắng mặt không



tham dự được thì làm thủ tục ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, vui lòng điền vào giấy ủy quyền theo mẫu Công ty gửi cho các Xi nghiệp, Bộ phận trực thuộc Công ty để thực hiện làm thủ tục ủy quyền theo quy định.

4. Các giấy tờ cần mang theo khi đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

4.1. Đối với cổ đông là cá nhân:

- Trường hợp cổ đông là cá nhân trực tiếp dự họp ĐHĐCĐ cần mang theo: Thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu (bản gốc) còn thời hạn sử dụng;

- Trường hợp cổ đông là cá nhân ủy quyền cho người khác dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, người được ủy quyền cần mang theo:

+ Thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu (bản gốc) còn thời hạn sử dụng của người được ủy quyền;

+ Giấy ủy quyền hợp lệ theo đúng mẫu của Công ty.

4.2. Đối với cổ đông là tổ chức:

- Trường hợp cổ đông là tổ chức mà người đại diện theo pháp luật trực tiếp dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, cần mang theo:

+ Bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập (có chứng thực hợp lệ);

+ Hộ chiếu hoặc thẻ căn cước công dân của người đại diện theo pháp luật (bản gốc) còn thời hạn sử dụng.

- Trường hợp cổ đông là tổ chức mà người đại diện theo pháp luật ủy quyền cho người khác dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, người được ủy quyền cần mang theo:

+ Hộ chiếu hoặc thẻ căn cước công dân (bản gốc) còn thời hạn sử dụng của người được ủy quyền;

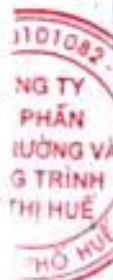
+ Bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập (có chứng thực hợp lệ);

+ Giấy ủy quyền hợp lệ theo đúng mẫu của Công ty.

5. Tài liệu họp ĐHĐCĐ:

Bản dự thảo tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 21/04/2026, chi tiết xin truy cập website: <http://hepcocom.vn>. Mục quan hệ cổ đông.

Để công tác tổ chức chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 theo đúng thời gian quy định, đề nghị quý cổ đông hoặc người được ủy quyền xác nhận việc tham dự Đại hội bằng cách gọi điện thoại tới số: 0914114551 (Ông Lê Vĩnh Thắng PTGD – thư ký Công ty) hoặc số điện thoại: 0914050099 (bà Dương Thị Huệ - TV HĐQT công ty)



Mọi chi phí đi lại và ăn ở sẽ do Quý cổ đông tự trang trải.
Rất mong Quý Cổ đông thu xếp thời gian đến dự Đại hội. Sự hiện diện của
Quý Cổ đông sẽ góp phần vào thành công của Đại hội.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỔNG GIÁM ĐỐC



TRẦN QUỐC KHÁNH





CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HUẾ

Địa chỉ trụ sở: số 46 Trần Phú, P. Thuận Hóa, TP. Huế

Huế, ngày 15 tháng 5 năm 2026

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HUẾ



Thời gian	Nội dung
08h00-08h30	- Đón tiếp đại biểu và các cổ đông tham dự Đại hội - Kiểm tra tư cổ đông
08h30-08h35	- Chào cờ - Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội
08h35-8h40	- Khai mạc ĐH: Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu - Giới thiệu, biểu quyết thông qua danh sách Chủ tịch đoàn; Thư ký đoàn; Ban kiểm phiếu - Thông qua Quy chế làm việc và hướng dẫn biểu quyết tại Đại hội - Thông qua chương trình làm việc của Đại hội
08h40-08h55	Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026
08h55-09h10	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026
09h10-09h20	- Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2025; - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.
09h20-09h40	- Tờ trình thông qua dự thảo Điều lệ và các quy chế nội bộ Công ty; - (Dự kiến) Tờ trình thông qua Phương án đầu tư khu xử lý chất thải Hương Bình.
09h40-09h50	- Báo cáo các chỉ tiêu tài chính đã kiểm toán 2025 và phương án phân chia lợi nhuận năm 2025, kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức 2026; - Tờ trình về các vấn đề xin ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;



09h50-10h00	Phát biểu chỉ đạo Đại hội của Lãnh đạo UBND thành phố Huế.
10h00-10h15	<p>Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo của HĐQT; Báo cáo của Ban Điều hành; Báo cáo của BKS và Tờ trình Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập 2026; Báo cáo các chỉ tiêu tài chính đã kiểm toán 2025 và phương án phân chia lợi nhuận năm 2025, kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức 2026; - Tờ trình thông qua dự thảo Điều lệ và các quy chế nội bộ Công ty; - (Dự kiến) Tờ trình thông qua Phương án đầu tư khu xử lý chất thải Hương Bình. - Tờ trình về một số vấn đề xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông.
10h15-10h25	<ul style="list-style-type: none"> - Thư ký Đại hội trình bày dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 - Đại hội thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
10h25-10h30	Chủ tọa Đại hội phát biểu tổng kết bế mạc Đại hội



Huế, ngày 21 tháng 4 năm 2026



Số /BC-HDQT

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025 VÀ
PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026
(TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026)

Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về công tác quản trị và điều hành năm 2025, phương hướng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2026 như sau:

I. Thực hiện nhiệm vụ năm 2026:

Các cuộc họp của HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi tham dự họp HĐQT	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Phan Lê Hiến	19	100%	
2	Trần Quốc Khánh	19	100%	
3	Dương Thị Huệ	19	100%	
4	Trần Hữu Ân	19	100%	
5	Nguyễn Văn Rin	19	100%	

Năm 2025, Hội đồng quản trị đã họp 19 đợt, quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Các thành viên HĐQT thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân công phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, đã thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, nêu cao tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có những đóng góp tích cực trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh. Hội đồng quản trị đã bám sát tình hình thực tiễn, phát huy những thế mạnh liên quan đến lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty, chỉ đạo và định hướng để Ban Tổng giám đốc điều hành thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã đề ra. Các nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, các loại hình dịch vụ đều lấy khách hàng làm trọng tâm. Định hướng phát triển, mở rộng địa bàn hoạt động kinh doanh, phương thức quản lý, đào tạo, bồi dưỡng về nguồn nhân lực được chú trọng và triển khai thực hiện.

II. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

Trong năm 2025, HĐQT thực hiện đầy đủ chức năng định hướng, giám sát và kiểm tra đối với hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ Công ty. Công tác giám sát được triển khai thường xuyên, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT.

HĐQT theo dõi việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025; việc điều hành các lĩnh vực hoạt động chính của Công ty; công tác đầu thầu, ký kết và điều chỉnh hợp đồng kịp thời, đảm bảo duy trì hoạt động cung ứng dịch vụ ổn định, liên tục trên địa bàn được giao; dịch vụ mới được hình thành, năng lực cung ứng ngày càng được nâng cao.

HĐQT giám sát việc quản lý, sử dụng vốn, tài sản; thực hành tiết kiệm, kiểm soát chi phí; đảm bảo thu nhập, chế độ, chính sách đối với người lao động; đồng thời theo dõi việc chấp hành các quy định về an toàn lao động, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy và bảo vệ môi trường.

Thông qua công tác giám sát, HĐQT đánh giá Ban Tổng giám đốc đã nỗ lực triển khai các giải pháp điều hành phù hợp với điều kiện thực tế. Mặc dù doanh thu năm 2025 chưa đạt kế hoạch đề ra do những khó khăn khách quan của lĩnh vực xây lắp và hạn chế về nguồn ngân sách địa phương đối với dịch vụ công ích, Công ty vẫn đảm bảo ổn định hoạt động, duy trì hiệu quả sản xuất kinh doanh, bảo toàn vốn và hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước.

HĐQT thực hiện giám sát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty, việc lập và công bố thông tin định kỳ, bất thường theo quy định; ban hành đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định làm cơ sở cho Ban Tổng giám đốc tổ chức triển khai thực hiện.

III. Kết quả giám sát đối với Ban điều hành và cán bộ quản lý:

Hội đồng quản trị giám sát Ban điều hành Công ty thông qua việc kiểm tra đánh giá tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Trong năm 2025, Ban điều hành dưới sự chỉ đạo và giám sát của HĐQT đã triển khai thực hiện hoàn thành tốt các nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chủ động đề ra các giải pháp tiết kiệm chi phí sản xuất, chi phí quản lý và các khoản chi phí liên quan khác để đảm bảo chi phí cho hoạt động kinh doanh có hiệu quả, do đơn giá nguyên nhiên, vật liệu, tiền lương tối thiểu vùng đều tăng, nhưng đơn giá xây dựng trong công tác đặt hàng và đấu thầu vẫn thấp hơn so với Quyết định số 2239 UBND tỉnh (nay là UBND thành phố) ban hành từ năm 2016 đến tại thời điểm này, đơn giá vẫn chưa được điều chỉnh

IV. Việc chấp hành, của người đại diện đối với chủ trương, nghị quyết và chỉ đạo của chủ sở hữu:

- Trong năm 2025, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có những khó khăn, tiền lương tối thiểu vùng, thực hiện trích nộp BHXH, BHYT, BHTN theo quy định bảng xếp lương doanh nghiệp, các khoản chi phí thanh toán tiền điện, chi phí nguyên vật liệu đầu vào đều tăng so với đơn giá thực tế; từ những khó khăn đó, Công ty đã đưa ra nhiều giải pháp chỉ đạo tiết kiệm chi phí; Như việc thực hiện xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ; giải pháp không tăng thêm lao động gián tiếp khi có lao động khối gián tiếp nghỉ hưu theo quy định tính giảm dần lao động gián tiếp và trực tiếp để thực hiện giảm chi phí tiền lương, thực hiện khoán các khoản chi phí sử dụng công cụ, dụng cụ, chi phí điện thoại, chi phí văn phòng phẩm và một số các khoản chi phí liên quan khác để đảm bảo lợi nhuận thực hiện sau thuế tăng, đảm bảo chia cổ tức đối với phần vốn Nhà nước

và chia cổ tức cho các cổ đông hàng năm. Công tác quản lý tài chính Công ty đã thực hiện đúng theo quy chế quản lý tài chính công ty; quy chế chi tiêu nội bộ; Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2025; Điều lệ Công ty và các văn bản quy định hiện hành của Nhà nước, công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo chất lượng và hiệu quả đáp ứng được nhu cầu vốn sản xuất. Tiền lương và các chế độ khác, thực hiện chi trả đầy đủ và kịp thời cho CBCNV và người lao động. Trích nộp các khoản phải trích nộp BHXH, BHYT, BHTN kịp thời và đầy đủ theo quy định.

- Tình hình và kết quả triển khai các dự án đầu tư; kế hoạch đầu tư, khối lượng thực hiện, tình hình và khả năng thanh toán vốn đầu tư thực hiện đảm bảo đúng các văn bản quy định hiện hành của nhà nước; công tác giải ngân vốn theo đúng kế hoạch bố trí vốn hàng năm.

- Thực hiện nhiều biện pháp và giải pháp về quản lý các khoản nợ phải thu và nợ phải trả. Do đó trong năm qua, Công ty không có tình trạng nợ kéo dài và nợ khó đòi không có khả năng thu hồi nợ, thực hiện thanh toán kịp thời các khoản nợ phải trả đối với khách hàng. Tổng nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu các năm đều giảm.

- Luân chuyển nguồn vốn đảm bảo theo quy định; trong đó vốn Nhà nước 51% trên vốn Điều lệ; vốn cổ phần 49%.

- Hoàn thành thủ tục giao dịch chứng khoán trên sàn UpCom thuộc sản phẩm giao dịch chứng khoán Hà nội; đồng thời Công ty đã thực hiện công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số Công ty thực hiện công bố thông tin theo Thông tư số 96/2020/TT -BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đều được công khai trên trang website: <http://hepco.com.vn>. Mục quan hệ cổ đông, Công bố trên hệ thống công bố thông tin của (IDS); (CIMS) về báo cáo giám sát tài chính 6 tháng, báo cáo tài chính năm, Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên, phương án phân chia lợi nhuận, chia cổ tức hàng năm, công bố thông tin bất thường theo quy định vv...

- Ngoài duy trì tốt các hoạt động công ích thường xuyên, Công ty đã tập trung nhân lực, phương tiện hoàn thành tốt công tác vệ sinh, chỉnh trang đô thị phục vụ các dịp Tết Dương lịch; Tết Âm lịch; Ngày thống nhất đất nước 30/4; Festival Huế và các sự kiện chính trị, xã hội khác diễn ra trên địa bàn thành phố.

- Hoàn thành công tác đầu tư các dự án trong 5 năm; như, Thoát nước, Điện chiếu sáng, Chỉnh trang vỉa hè...Lập phương án Mở rộng Nghĩa trang nhân dân phía Bắc và phía Nam Thành phố.

V. Việc chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí; nội quy, quy chế Công ty:

Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, với trách nhiệm là Người đại diện phần vốn nhà nước, đã thường xuyên nghiên cứu các văn bản quy định của Đảng và Pháp luật của Nhà nước; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Công ty, ban hành các nội quy, quy chế Công ty phù hợp

với hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong 5 năm, mặc dù Công ty đã có rất nhiều Đoàn thanh kiểm tra, Kiểm toán Nhà nước. Qua thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra, Công ty đã thực hiện tốt mọi chủ trương chính sách của Đảng và Pháp luật của Nhà nước, điều hành thực hiện tốt mọi nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước, không có tình trạng thất thoát về vốn và tài sản, tiết kiệm tối đa các khoản chi phí sản xuất để tăng lợi nhuận

VI. Kết quả kinh doanh

1. Kết quả kinh doanh thực hiện năm 2025 tóm tắt như sau:

Đơn vị tính: Đồng

T T	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ % (TH/ KH)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)= (4/3)
01	Doanh thu thuần	358.442.263.235	311.232.498.118	86,83
02	Lợi nhuận trước thuế	17.205.228.635	17.893.189.544	104,00
03	Lợi nhuận sau thuế	14.968.548.913	15.715.429.918	104,99
04	Các khoản nộp ngân sách	24.200.000.000	25.207.258.108	104,16
05	TSCĐ hữu hình	192.301.929.275	224.133.944.027	116,55
5.1	TSCĐ CTPLCC	158.729.828.016	191.503.143.992	120,65
5.2	TSCĐ tính khấu hao	33.572.101.259	32.630.800.035	97,20
	Trích khấu hao TSCĐ	8.908.306.199	10.085.824.372	113,22
06	Vốn Điều lệ	60.000.000.000	60.000.000.000	100,00
07	Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	16.587.119	16.585.904	99,99
8	Tỷ lệ cổ tức/vốn ĐL	12,00%/VĐL	12,00%/VĐL	100,00

Chỉ tiêu doanh thu đạt 86,83% kế hoạch, vì do điều chỉnh chỉ tiêu doanh thu tăng trưởng 10% theo ý kiến chỉ đạo của UBND thành phố, chủ yếu giảm chỉ tiêu kinh doanh xây lắp, giảm 56%, do thực hiện cơ chế đấu thầu trên hệ thống mạng Quốc gia, công tác đấu thầu có nhiều bất cập và rào cản về cơ chế giá, Công ty là một trong những doanh nghiệp có nhiều kinh nghiệm trong việc tổ chức thi công các công trình thoát nước, vỉa hè, hệ thống điện chiếu sáng, tất cả các công trình Công ty thực hiện thi công đều đảm bảo chất lượng và thẩm mỹ, nhưng khi thực hiện đấu thầu đa phần bị trượt thầu, do đó đã ảnh hưởng đến việc tăng trưởng doanh thu. Do công tác chỉ đạo điều hành rất quyết liệt, Hội đồng quản trị cũng đề ra nhiều giải pháp để quản lý chi phí đầu vào, nên lợi nhuận sau thuế tăng 5% so với kế hoạch năm 2025, chỉ tiêu thu nộp ngân sách cũng tăng 4,16% so với kế hoạch năm. Công tác giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị, sự điều hành của Ban Tổng giám đốc, sự nỗ lực của người lao động trong Công ty đã phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2025 đề ra (số liệu đã tóm tắt chi tiết tại biểu trên).

2. Công tác cổ đông:

Cơ cấu cổ đông công ty theo danh sách chốt cuối ngày 25/02/2025
(Thực hiện quyền bỏ phiếu).

	Số cổ đông	Cổ phần sở hữu	Trị giá (đồng)	Tỷ lệ % / VDL
1. Cổ đông nhà nước	02	3.060.000	30.600.000.000	51,00%
2. Cổ đông là người lao động và người đã nghỉ hưu	373	2.059.213	20.592.130.000	34,32%
3. Cổ đông chiến lược	01	619.500	6.195.000.000	10,33%
4. Cổ đông ngoài	47	261.287	2.612.870.000	4,35%
Tổng cộng	423	6.000.000	60.000.000.000	100,00%

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, Công ty Cổ phần có 51% vốn Nhà nước, Ông Phan lê Hiến - Chủ tịch HĐQT, nắm giữ 60/51% phần vốn nhà nước: 18.360.000 cổ phần; Ông Trần Quốc Khánh - TVHĐQT - Tổng Giám đốc, nắm giữ 40/51%: 1.224.000 cổ phần, tổng số cổ phần sở hữu 51% vốn nhà nước là: 3.060.000 cổ phần; 373 cổ đông là CBCNV và người lao động trong Công ty và số cổ đông đã nghỉ hưu, sở hữu 2.059.213 cổ phần; 01 cổ đông chiến lược là Công ty TNHH TM XD và dịch vụ Môi trường Thừa Thiên Huế sở hữu: 619.500 cổ phần; 47 cổ đông ngoài, sở hữu: 261.287 cổ phần. Công ty đã có văn bản báo cáo xin ý kiến UBND thành phố Huế về việc thống nhất các nội dung đề Người đại diện phần vốn nhà nước có ý kiến tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2026, dự kiến tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, ngày 15/05/2026

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2026

1. Chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ hoạt động SXKD

Đơn vị tính: đồng

T T	Chỉ tiêu	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	Tỷ lệ % (KH/TH)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4/3)
01	Doanh thu thuần	311.232.498.118	342.557.775.359	110,06
02	Lợi nhuận trước thuế	17.893.189.544	18.840.677.645	105,30
03	Lợi nhuận sau thuế	15.715.429.918	16.391.389.551	104,30
04	Các khoản nộp NS	25.207.258.108	25.500.000.000	101,16
05	TSCĐ hữu hình	224.133.944.027	118.460.268.720	52,85
5.1	TSCĐ CTPLCC	191.503.143.992	85.330.268.720	44,56
5.2	TSCĐ tính khấu hao	32.630.800.035	33.130.000.000	101,53
	Trích khấu hao TSCĐ	10.085.824.372	10.500.000.000	104,11

T T	Chỉ tiêu	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	Tỷ lệ % (KH/TH)
06	Vốn Điều lệ	60.000.000.000	60.000.000.000	100,00
07	Thu nhập bình quân	16.585.904	17.081.571	102,99
8	Tỷ lệ cổ tức/vốn ĐL	12%/VĐL	12,29%/VĐL	102,42

Để triển khai thực hiện một số chỉ tiêu cơ bản năm 2026. Hội đồng quản trị đề ra một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Mở rộng đa dạng hoá các loại hình dịch vụ trên địa bàn toàn Tỉnh, tham gia thực hiện đấu thầu đối với các gói thầu thu gom, vận chuyển rác, đấu thầu công tác quản lý hệ thống thoát nước, lề đường, hệ thống điện chiếu sáng, thi công các công trình XCCB, công tác trồng và chăm sóc cây xanh....;

- Nâng cao chất lượng của các loại hình dịch vụ, đảm bảo chất lượng, thẩm mỹ. Tăng cường mối quan hệ hợp tác với các địa phương; các ban quản lý dự án; các đối tác nước ngoài, các đơn vị kinh doanh, nhằm thúc đẩy Công ty phát triển bền vững, đời sống CBCNV và người lao động ngày càng được cải thiện và nâng cao;

- Nghiên cứu đề ra phương án và các giải pháp tiết kiệm chi phí sản xuất, hạ giá thành đối với các loại dịch vụ để thực hiện giải pháp cạnh tranh trên các lĩnh vực công ty đang hoạt động. Huy động các nguồn vốn hợp pháp để tiếp tục đầu tư mua sắm phương tiện thiết bị đảm bảo cho hoạt động kinh doanh, đồng thời tiếp tục đầu tư mua sắm phương tiện thiết bị phục vụ cho công tác quản lý, đáp ứng kịp thời trong công tác quản lý, điều hành hoạt động Công ty;

- Xây dựng các phương án để cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ cụ thể để thuận tiện trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Nhận thức được điều này, công ty đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao hoạt động kinh doanh, cụ thể như sau:

- + Xây dựng các giải pháp phát triển sản xuất kinh doanh, giữ vững sự ổn định của khách hàng hiện tại và khai thác, tìm kiếm khách hàng mới trong kinh doanh dịch vụ thu gom vận chuyển rác thải, nghiên cứu thực hiện cơ chế tài chính để có nguồn kinh phí khuyến khích khách hàng, góp phần tăng doanh thu trong mọi hoạt động của Công ty;

- + Xây dựng phương án kinh doanh với chính sách, chất lượng, giảm giá thành dịch vụ để thu hút khách hàng cạnh tranh và tham gia đấu thầu đối với một số các loại hình dịch vụ đang thực hiện cơ chế đấu thầu theo quy định. Tăng cường công tác truyền thông, chăm sóc khách hàng, quảng bá hình ảnh hoạt động Công ty, giải quyết nhanh và kịp thời những tồn tại và một số các ý kiến của các tổ chức và người dân liên quan đến hoạt động Công ty;

- + Triển khai thực hiện đề án chuyển đổi số. Tiếp tục triển khai và duy trì sử dụng trang mạng xã hội Facebook ...để quảng bá tuyên truyền các nội dung nâng cao ý thức của người dân về việc đổ rác đúng giờ, đúng nơi quy định, đồng thời giới thiệu, quảng bá các loại hình dịch vụ Công ty đang thực hiện;

- + Nghiên cứu đề ra các giải pháp triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của Công ty, cổ đông và

người lao động, hoàn thành tốt nghĩa vụ với Nhà nước, không ngừng nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho cán bộ công nhân viên và người lao động trong Công ty. Xây dựng các giải pháp bảo đảm sản xuất kinh doanh có hiệu quả;

+ Tiếp tục thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở tại Công ty, phát huy quyền làm chủ tập thể của cán bộ công nhân viên và người lao động, thực hiện việc công khai minh bạch về kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, việc phân phối lợi nhuận, thực hiện tốt công tác báo cáo của người Đại diện phần vốn nhà nước đối với Chủ sở hữu và đề xuất phương án phân phối lợi nhuận và phân chia cổ tức, trình xin ý kiến chủ sở hữu trước khi tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027

+ Có kế hoạch triển khai thực hiện hoàn thành tốt một số các dự án hiện nay thành phố Huế đang tiếp tục giao công ty làm chủ đầu tư và chỉ định thầu thực hiện triển khai thi công. Hoàn thành công tác quyết toán vốn đối với đơn vị chủ đầu tư trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và đề nghị chuyển Quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư đối với công trình hoàn thành qua Trung tâm Quản lý và khai thác hạ tầng Đô thị thành phố Huế tiếp nhận theo quy định.

2. Công tác quản trị Công ty

Rà soát, điều chỉnh khung pháp lý nội bộ phù hợp với tình hình thực tế Công ty: Các quyết định, quy định, quy trình, cơ chế, phân cấp, phân quyền để tạo sự chủ động và chịu trách nhiệm. Tăng cường kiểm tra, giám sát đảm bảo hiệu quả công việc.

Tiếp tục kiện toàn bộ máy đảm bảo tinh gọn, phù hợp với thực tế với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Xác định nguồn vốn và khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư mua sắm TSCĐ từ năm 2026

HDQT Công ty xác định nguồn vốn đầu tư chủ yếu từ nguồn vốn khấu hao TSCĐ và nguồn vốn hợp pháp khác. Trên cơ sở kiểm tra, đánh giá của các Phòng chuyên môn và các đơn vị trực tiếp sử dụng phương tiện thiết bị trong hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện vận chuyển rác thải về Phú Sơn, sự cần thiết phải đầu tư mua sắm mới các loại phương tiện thiết bị chuyên dùng; sửa chữa lớn các loại phương tiện thiết bị đã trích khấu hao hết thời gian quy định. Nhằm đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Hội đồng quản trị, căn cứ Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp hiện hành sẽ xem xét và thống nhất ban hành Nghị quyết trước khi triển khai thực hiện sử dụng nguồn vốn đầu tư mua sắm tài sản cố định năm 2026.

4. Về quản lý

Triển khai thực hiện đề án chuyển đổi số trong toàn Công ty, tiếp tục áp dụng công nghệ 4.0 trong công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Thực hiện nhiều biện pháp, giải pháp tăng cường công tác quản lý SXKD chặt chẽ, tiết kiệm chi phí hợp lý, đảm bảo có hiệu quả trong kinh doanh.

5. Về nhân sự - lao động

Thực hiện việc sắp xếp công tác tổ chức, bộ máy đảm bảo tinh gọn, hợp lý và hiệu quả, từng bước tinh giảm lao động tại các đơn vị Xí nghiệp trực thuộc và

khối quản lý văn phòng Công ty, để góp phần vào việc thực hiện phương án tiết kiệm chi phí sản xuất trong hoạt động kinh doanh. Tiền lương thu nhập của người lao động được duy trì, ổn định, chú trọng công tác quy hoạch nhân sự, cân xét kỹ đối với công tác nhân sự, yếu tố con người là một trong những nhiệm vụ hết sức quan trọng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý tại Công ty, đảm bảo đáp ứng kịp thời nhu cầu nhân lực của Công ty trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026. Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường năm 2026 có ý kiến tham gia.

Nơi nhận:

- HĐQT; BTGD; BKS.
- Lưu: HĐQT; VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

PHAN LÊ HIẾN





**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG
VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HUẾ**

Số: /BC-MTDT



BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2025,
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2026**

Huế, ngày tháng 4 năm 2026



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2026

Phần thứ nhất KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

Năm 2025 là năm đầu tiên triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2025-2030 trong bối cảnh thành phố Huế chính thức trở thành thành phố trực thuộc Trung ương, năm của các đại hội nhiệm kỳ, năm chẵn của ngày lễ lớn của đất nước,... yêu cầu đối với công tác môi trường đô thị và hạ tầng kỹ thuật ngày càng cao.

Bám sát Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông Công ty thường niên năm 2025 và nhiệm kỳ 2025-2030, Chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và nhiệm kỳ 2025-2030, Ban Điều hành đã tập trung chỉ đạo toàn diện hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, duy trì ổn định hoạt động, nâng cao hiệu quả tài chính và bảo toàn vốn nhà nước. Ban Điều hành báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1. Thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao

1.1. Chỉ tiêu khối lượng hoạt động cung ứng sản phẩm, dịch vụ công

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ % (TH/KH)
1	Quét rác	10.000m2	49.804	49.861	100,12
2	Thu gom rác	km	194.084	199.735	102,91
3	Vận chuyển rác	tấn	202.618	210.032	103,66
4	Tưới nước rửa đường	m3	28.532	22.808	79,94
5	Xử lý rác	tấn	2.681	5.796	216,20
6	Nạo vét hệ thống TN	m3	5.077	4.170	82,14
7	Xử lý nước thải sinh hoạt	m3	38.977	38.325	98,33
8	Quản lý NTND	ha	147,61	148	100,00
9	Quản lý hệ thống chiếu sáng	trạm	359	391	108,91

2. Chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận hoạt động sản xuất kinh doanh

2.1. Các chỉ tiêu cơ bản về hoạt động kinh doanh năm 2025:

Đơn vị tính: Đồng

T T	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ % (TH/KH)
1	Doanh thu thuần	358.442.263.235	311.232.498.118	86,83

T T	Chi tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ % (TH/KH)
2	Lợi nhuận trước thuế	17.205.228.635	17.893.189.544	104,00
3	Lợi nhuận sau thuế	14.968.548.913	15.715.429.918	104,99
4	Nộp ngân sách	24.200.000.000	25.207.258.108	104,16
5	TSCD hữu hình	192.301.929.275	224.133.944.027	116,55
5. 1	TSCD CTPLCC	158.729.828.016	191.503.143.992	120,65
5. 2	TSCD tính khấu hao	33.572.101.259	32.630.800.035	97,20
	Trích khấu hao TSCD	8.908.306.199	10.085.824.372	113,22
6	Vốn Điều lệ	60.000.000.000	60.000.000.000	100,00
7	Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	16.587.119	16.585.904	99,99
8	Tỷ lệ cổ tức/vốn DL	12,00%/VDL	12,00%/VDL	100,00

2.2. Phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2025:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chi tiêu	Thực hiện 2024	Thực hiện 2025	Tỷ lệ %
I	Lợi nhuận trước thuế	16.479.991.150	17.893.189.544	108,58
II	Lợi nhuận sau thuế	14.398.898.938	15.715.429.918	109,14
1	Trích quỹ DTPT	2.879.779.788	3.800.800.943	131,98
2	Trích quỹ Khen thưởng, quỹ Phúc lợi (30%); trong đó:	4.319.119.150	4.714.628.975	109,16
	- Quỹ KT (60%)	2.591.471.490	2.828.777.385	109,16
	- Quỹ PL (40%)	1.727.647.660	1.885.851.590	109,16
3	- Tỷ lệ chia cổ tức (%/VDL)	12,00%	12,00%	100,00
	- Chi trả cổ tức:	7.200.000.000	7.200.000.000	100,00
	+ 51% vốn góp Nhà nước	3.672.000.000	3.672.000.000	100,00
	+ 49% vốn cổ đông	3.528.000.000	3.528.000.000	100,00

3. Đánh giá chung về hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2025, hoạt động của Công ty diễn ra trong điều kiện nhu cầu dịch vụ môi trường đô thị tiếp tục tăng, tuy nhiên cơ chế đấu thầu dịch vụ công ích và áp lực cạnh tranh ngày càng lớn; đồng thời chi phí đầu vào tăng trong khi đơn giá dịch vụ chưa được điều chỉnh kịp thời đã ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Mặc dù doanh thu thuần không đạt kế hoạch, chủ yếu do lĩnh vực xây lắp suy giảm mạnh và đơn giá dịch vụ công ích chưa được điều chỉnh kịp thời theo biến động chi phí đầu vào, Ban Điều hành đã tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp quản trị, tiết giảm chi phí, cơ cấu lại hoạt động và khai thác hiệu quả các lĩnh vực có biên lợi nhuận tốt; qua đó Công ty vẫn hoàn thành và vượt chỉ tiêu lợi nhuận được giao.

Công ty tiếp tục hoàn thành tốt nhiệm vụ cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích, duy trì ổn định chất lượng vệ sinh môi trường, chiếu sáng, thoát nước và hạ tầng đô thị; phục vụ hiệu quả các sự kiện chính trị, văn hóa lớn của Thành phố, góp phần giữ gìn cảnh quan đô thị xanh – sạch – sáng – văn minh.

Đồng thời, Công ty từng bước triển khai các mô hình, dịch vụ mới như thu gom rác tái chế, vệ sinh công nghiệp, ứng dụng công nghệ trong quản lý, qua đó nâng cao hiệu quả hoạt động và từng bước mở rộng lĩnh vực kinh doanh.

3.1. Hoạt động cung ứng sản phẩm, dịch vụ công

Cung ứng sản phẩm, dịch vụ công luôn được Công ty xác định là lĩnh vực then chốt, chiếm 75,80% doanh thu; Do đó, Công ty luôn tập trung đầu tư nâng cao chất lượng dịch vụ và tăng năng lực mở rộng địa bàn phục vụ, vì vậy hoạt động cung ứng sản phẩm, dịch vụ công tiếp tục tăng trưởng cả về quy mô lẫn chất lượng và địa bàn phục vụ ngày càng mở rộng.

Trong quá trình triển khai các hợp đồng dịch vụ công trọng điểm, Công ty đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan nhà nước để điều chỉnh đơn giá, bổ sung khối lượng hợp lý theo cơ chế, chính sách hiện hành; đồng thời kịp thời hoàn thiện nghiệm thu, ký phụ lục hợp đồng, xử lý các vấn đề phát sinh, bảo đảm không làm gián đoạn chất lượng dịch vụ và quyền lợi của người lao động.

Trong năm 2025, trên địa bàn thành phố Huế diễn ra nhiều sự kiện chính trị – xã hội quan trọng, có ý nghĩa đặc biệt đối với sự phát triển của Thành phố, như: sự kiện công bố Huế trở thành Thành phố trực thuộc Trung ương; Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025–2030; Đại hội Thi đua yêu nước các cấp; kỷ niệm 50 năm giải phóng Thành phố Huế; tổ chức chuỗi hoạt động Festival bốn mùa, Festival Nghề truyền thống Huế; các sự kiện văn hóa – du lịch cấp quốc gia, quốc tế; các hội nghị, diễn đàn hợp tác quốc tế được tổ chức tại Huế theo định hướng xây dựng Huế trở thành Thành phố Di sản – Văn hóa – Sinh thái – Cảnh quan – Thân thiện môi trường và thông minh... Trước yêu cầu cao về chất lượng cảnh quan, vệ sinh môi trường và hạ tầng kỹ thuật đô thị trong bối cảnh nhiều sự kiện quy mô lớn diễn ra liên tục, Công ty đã tập trung bố trí lực lượng, trang thiết bị, phương tiện, bảo đảm duy trì môi trường đô thị xanh – sạch – sáng, an toàn, văn minh, góp phần quan trọng vào thành công chung của Thành phố.

Đối với nhiệm vụ phục vụ phòng chống thiên tai, mưa bão, Công ty đã nhanh chóng huy động các lực lượng ứng trực 24/24h, triển khai thu gom lượng lớn rác thải phát sinh sau mưa lũ, khơi thông cống rãnh, mương thoát nước, kịp thời xử lý sự cố chiếu sáng và các điểm mất an toàn tại các tuyến đường trọng yếu. Công tác phối hợp với các phòng ban của Thành phố, các phường, cơ quan

chức năng được thực hiện chặt chẽ, kịp thời, góp phần bảo đảm an toàn cho người dân và giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra.

Với những nỗ lực trên, Doanh thu hoạt động Cung ứng sản phẩm, dịch vụ công năm 2025 đạt hơn 236 tỷ đồng, **tăng 7,62%** so với thực hiện năm 2024.

3.2. Hoạt động kinh doanh xây lắp

Năm 2025, Công ty không còn được giao làm chủ đầu tư, hoạt động xây lắp chủ yếu thông qua đấu thầu. Trong điều kiện số lượng gói thầu hạn chế và cạnh tranh gay gắt, doanh thu lĩnh vực này đạt gần 27 tỷ đồng, bằng 42,11% so với năm 2024. Đây là nguyên nhân chính làm giảm tỷ trọng đóng góp của lĩnh vực xây lắp trong cơ cấu doanh thu.

3.3. Hoạt động kinh doanh dịch vụ

Lĩnh vực kinh doanh dịch vụ duy trì tăng trưởng nhưng hiệu quả chưa đồng đều giữa các mảng.

Doanh thu kinh doanh dịch vụ năm 2025 đạt hơn 48 tỷ đồng, tăng 13,39% so với năm 2024. Trong đó, các dịch vụ truyền thống như hút hầm vệ sinh, thu gom và xử lý chất thải tiếp tục đóng vai trò chủ lực.

Hoạt động thu mua phế liệu tăng mạnh về doanh thu, tuy nhiên hiệu quả chưa tương xứng do chi phí phân loại, thu gom và vận chuyển còn cao. Đây là lĩnh vực có tiềm năng phát triển trong thời gian tới; Công ty sẽ tập trung hoàn thiện mô hình tổ chức thu gom, đầu tư hệ thống phân loại – tái chế nhằm nâng cao hiệu quả và biên lợi nhuận.

Nhìn chung, trong điều kiện còn nhiều khó khăn, Ban Điều hành đã chủ động, linh hoạt trong công tác quản lý, điều hành, bảo đảm duy trì ổn định hoạt động và từng bước nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

4. Một số công tác khác

- Ngoài công tác chuyên môn, Công ty tham gia góp ý các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật đối với lĩnh vực chuyên ngành. Thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy định nội bộ.

- Tập trung thực hiện chương trình chuyển đổi số; triển khai phương án thu gom rác các phường theo yêu cầu giảm tải trong thành nội; kiện toàn lại nhân sự các đơn vị phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Không ngừng chăm lo đời sống cả về vật chất và tinh thần cho cán bộ công nhân viên của đơn vị. Luôn quan tâm và tạo điều kiện để mỗi tổ chức đoàn thể hoạt động và phát huy tốt vai trò của mình. Tích cực tham gia các hoạt động thể thao, văn nghệ do các tổ chức chính trị - xã hội phát động. Đóng góp cho các quỹ: đền ơn đáp nghĩa, vì người nghèo, ngày công vì tuổi thơ, ...mái ấm công đoàn, nạn nhân chất độc da cam,

- Công tác dân quân tự vệ, an ninh quốc phòng luôn được Công ty chú trọng. An ninh trật tự trong doanh nghiệp được bảo đảm; tài sản nhà nước được quản lý, bảo vệ an toàn.

II. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả tích cực đạt được, vẫn còn một số tồn tại như sau:

1. Lĩnh vực cung ứng sản phẩm, dịch vụ công trên địa bàn Thành phố:

Hoạt động cung ứng sản phẩm, dịch vụ công phụ thuộc hoàn toàn vào ngân sách của các địa phương. Đây là khó khăn lớn nhất của Công ty và cũng là khó khăn chung của các doanh nghiệp cung ứng sản phẩm, dịch vụ công trên cả nước trong quá trình thực hiện mục tiêu tăng trưởng.

Do ngân sách hạn chế nên kinh phí bố trí cho hoạt động công ích hàng năm chưa đáp ứng được nhu cầu mở rộng thu gom, tăng cường vận hành hệ thống thoát nước, diện chiếu sáng phục vụ nhân dân. Đồng thời chỉ tiêu tăng trưởng doanh thu của Công ty không đạt.

Đồng hành với những khó khăn của Thành phố, giá hợp đồng dịch vụ công ích nhiều năm qua chưa được điều chỉnh, trong khi đó giá đầu vào, nhất là nhiên liệu năm qua tiếp tục ở mức cao và dự kiến khả năng còn tăng gây khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Nhất là công tác vận chuyển rác về xử lý tại Nhà máy xử lý rác Phú Sơn làm cự ly vận chuyển tăng lên, thời gian tiếp nhận rác kéo dài áp lực lên phương tiện vận chuyển.

2. Lĩnh vực kinh doanh xây lắp:

- Năm 2025, Công ty không còn được giao làm chủ đầu tư nên phải tham gia đấu thầu các dự án. Đồng thời trong năm 2025 rất ít gói thầu, cạnh tranh không lành mạnh: Trong giai đoạn chuyển sang cơ chế chính quyền 2 cấp hầu như không có dự án mới tổ chức đấu thầu, số lượng dự án phù hợp với năng lực của Công ty không nhiều; Các công trình thuộc dự án dưới 5 tỷ dành cho các doanh nghiệp nhỏ, Công ty không được tham gia. Với sự thiếu hụt các công trình mới, việc cạnh tranh ngày càng gay gắt, các đơn vị tư nhân giảm giá quá sâu nên Công ty rất khó để cạnh tranh. Năm 2025 Công ty chỉ trúng được 04 công trình mới.

- Đối với các gói thầu cũ đã trúng thầu như gói thầu Toàn bộ phần xây lắp của dự án thuộc dự án Tuyến đường dọc sông Hương (phía Nam) đoạn từ cầu Dã Viên đến đường Huyền Trân Công Chúa hiện tại đang vướng mắc trong việc giải phóng mặt bằng nên chưa thể thi công tiếp được.

3. Lĩnh vực kinh doanh dịch vụ khác

Theo kế hoạch chung, chỉ tiêu doanh thu lĩnh vực này năm 2025 phải tăng so với thực hiện năm 2024 tối thiểu là 17,8%. Để đạt được doanh thu trong lĩnh vực này, một mặt Công ty đã phải rất nỗ lực duy trì các khách hàng cũ đang thực hiện, mặt khác phải tăng cường tìm kiếm thị trường, khách hàng mới nhằm tăng doanh thu; đồng thời bổ sung một số dịch vụ kinh doanh mới như thu gom, thu mua rác thải tái chế sau phân loại, dịch vụ vệ sinh công nghiệp...

Việc tăng doanh thu trong lĩnh vực này cũng gặp những khó khăn nhất định:

- Đối với dịch vụ truyền thống, các khách hàng đã ký hợp đồng từ đầu năm nên việc điều chỉnh giá để tăng doanh thu là không thể, doanh thu chỉ phụ thuộc vào khối lượng thực tế phát sinh của khách hàng; việc khai thác khách hàng mới

trên địa bàn không nhiều, phụ thuộc vào việc thành lập doanh nghiệp mới (các doanh nghiệp đã và đang hoạt động trên địa bàn cơ bản đã là khách hàng truyền thống); Ngoài ra, khó khăn lớn nhất là các khách hàng lớn trên địa bàn lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ qua phương thức đấu thầu rộng rãi nên mức độ cạnh tranh lớn; đồng thời việc tăng giá cũng gặp khó khăn do các đơn vị sử dụng vốn ngân sách nhà nước hiện vẫn đang áp dụng đơn giá thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt quy định tại quyết định số 94/2017/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là UBND thành phố Huế) để hợp đồng (mức giá này không còn phù hợp vì hiện rác thải sinh hoạt phải vận chuyển về giao cho Nhà máy đốt rác phát điện Phú Sơn xử lý).

- Đối với dịch vụ mới: bước đầu triển khai thực hiện nên doanh thu chưa cao, đang trong giai đoạn xây dựng năng lực và chuẩn bị các điều kiện để mở rộng thị trường trong các năm tiếp theo.

Các tồn tại, hạn chế nêu trên cho thấy hoạt động của Công ty vẫn còn phụ thuộc lớn vào cơ chế cung ứng dịch vụ công ích và chưa chủ động được nguồn tăng trưởng bền vững từ thị trường.

Trên cơ sở đó, Ban Điều hành xác định năm 2026 cần tập trung khắc phục các tồn tại, đồng thời chuyển dịch theo hướng giảm dần phụ thuộc vào ngân sách nhà nước, đẩy mạnh phát triển các dịch vụ có tính thị trường và nâng cao hiệu quả quản trị chi phí.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2026

Trên cơ sở kết quả năm 2025, Ban Điều hành xác định năm 2026 tập trung vào ba định hướng trọng tâm: (i) nâng cao hiệu quả dịch vụ công ích, (ii) phát triển kinh doanh dịch vụ và (iii) tăng cường năng lực cạnh tranh trong lĩnh vực xây lắp.

Năm 2026, Công ty tiếp tục hoạt động trong bối cảnh còn nhiều khó khăn, đòi hỏi công tác điều hành phải chủ động, linh hoạt và hiệu quả hơn; Phát huy những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ qua, Ban Điều hành Công ty đề ra một số mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện như sau:

I. Mục tiêu, chỉ tiêu

1. Mục tiêu tổng quát

HEPCO là doanh nghiệp nhà nước hoạt động theo mô hình công ty cổ phần (Nhà nước giữ 51% vốn điều lệ) có năng lực, bề dày kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực cung ứng sản phẩm, dịch vụ công: Dịch vụ thu gom, phân loại, vận chuyển, xử lý chất thải, vệ sinh công cộng; Dịch vụ chiếu sáng đô thị; Dịch vụ thoát nước đô thị; Dịch vụ nghĩa trang nhân dân... và kinh doanh các dịch vụ vệ sinh khác, thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị.

Tiếp tục phát huy vai trò, thế mạnh của mình, năm 2026 HEPCO tiếp tục thực hiện các mục tiêu tổng quát như sau:

- Đảm bảo tăng trưởng doanh thu, mở rộng địa bàn phục vụ và cung ứng dịch vụ mới; tối ưu hóa lợi nhuận và hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Duy trì, nâng cao chất lượng dịch vụ.
- Cải thiện điều kiện làm việc, đảm bảo an toàn lao động và tăng thu nhập cho người lao động.

2. Chỉ tiêu sản lượng chính

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu kế hoạch 2026
1	Quét rác	10.000m ²	52.294
2	Thu gom rác	km	203.788
3	Vận chuyển rác	tấn	212.749
4	Tưới nước rửa đường	m ³	29.959
5	Xử lý rác	tấn	2.815
6	Nạo vét hệ thống TN	m ³	5.331
7	Xử lý nước thải sinh hoạt	m ³	38.977
8	Quản lý NTND	ha	148
9	Quản lý hệ thống chiếu sáng	trạm	403

3. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	Tỷ lệ % (KH/TH)
1	Doanh thu thuần	311.232.498.118	342.557.775.359	110,06
2	Lợi nhuận trước thuế	17.893.189.544	18.840.677.645	105,30
3	Lợi nhuận sau thuế	15.715.429.918	16.391.389.551	104,30
4	Các khoản nộp NS	25.207.258.108	25.500.000.000	101,16
5	TSCĐ hữu hình	224.133.944.027	118.460.268.720	52,85
5.1	TSCĐ CTPLCC	191.503.143.992	85.330.268.720	44,56
5.2	TSCĐ tính khấu hao	32.630.800.035	33.130.000.000	101,53
	Trích khấu hao TSCĐ	10.085.824.372	10.500.000.000	104,11
6	Vốn Điều lệ	60.000.000.000	60.000.000.000	100,00
7	Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	16.585.904	17.081.571	102,99
8	Tỷ lệ cổ tức/vốn ĐL	12%/VĐL	12,29%/VĐL	102,42

(Năm 2026, Công ty dự kiến bàn giao Trung tâm quản lý và Khai thác hạ tầng thành phố Huế đối với các công trình phúc lợi công cộng, như Nghĩa trang, bãi rác, thoát nước, vỉa hè, điện chiếu sáng (phần còn lại); Các tài sản khác (bãi rác Lộc Thủy, các trạm bơm tại Lăng Cô), Công ty sẽ bàn giao khi có Quyết định của UBND Thành phố).

4. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức 2026:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	Tỷ lệ KH/TH(%)
I	Lợi nhuận trước thuế	17.893.189.544	18.840.677.645	105,30
II	Lợi nhuận sau thuế	15.715.429.918	16.391.389.551	104,30
1	Trích quỹ DTPT	3.800.800.943	4.099.972.686	107,87
2	Trích quỹ Khen thưởng, quỹ Phúc lợi (30%); trong đó:	4.714.628.975	4.917.416.865	104,30
	- Quỹ KT (60%)	2.828.777.385	2.950.450.119	104,30
	- Quỹ PL (40%)	1.885.851.590	1.966.966.746	104,30
3	- Tỷ lệ chia cổ tức (%/VDL)	12,00%	12,29%	102,42
	- Chi trả cổ tức:	7.200.000.000	7.374.000.000	102,42
	+ 51% vốn góp Nhà nước	3.672.000.000	3.760.740.000	102,42
	+ 49% vốn cổ đông	3.528.000.000	3.613.260.000	102,42

II. Nhiệm vụ, giải pháp

1. Kế hoạch tổ chức sản xuất kinh doanh

1.1. Lĩnh vực cung ứng sản phẩm, dịch vụ công:

- Tiếp tục thực hiện các hợp đồng dịch vụ công ích, bảo đảm ổn định và nâng cao chất lượng dịch vụ.

- Phối hợp chính quyền các phường, xã đề xuất mở rộng mạng lưới thu gom, vệ sinh công cộng, tăng tần suất thu gom, vệ sinh nâng cao chất lượng phục vụ; Lập dự toán từng địa phương, khu vực và chuẩn bị hồ sơ cung ứng sản phẩm, dịch vụ công theo đơn giá tối đa theo Quyết định số 2239/QĐ-UBND, nhằm duy trì ổn định mức lợi nhuận tối thiểu và thu nhập bình quân cho người lao động.

- Mở rộng địa bàn quản lý bảo trì HTTN và vận hành ĐCS, BTĐ, Hệ thống THGT; Tổ chức triển khai quản lý hệ thống thoát nước và điện chiếu sáng đã thống nhất chủ trương thực hiện.

- Phối hợp chủ đầu tư hoàn thành hợp đồng cung cấp Dịch vụ xử lý nước rỉ rác theo công nghệ RO, làm cơ sở thanh toán khối lượng Công ty đã thực hiện từ giữa năm 2025 đến nay nhưng chưa thanh toán được.

- Tăng cường tiếp cận, phối hợp với chính quyền địa phương, Chủ đầu tư nhằm chủ động nắm bắt cơ hội tham gia đấu thầu cung ứng sản phẩm, dịch vụ công khi có yêu cầu.

- Tiếp tục thực hiện phương án thuê Cổ đông chiến lược - Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng và Dịch vụ vệ sinh môi trường Thừa Thiên Huế (HCP) làm nhà thầu phụ và thuê phương tiện để phục vụ sản xuất kinh doanh; tập trung nguồn lực đầu tư nâng cao chất lượng dịch vụ, nâng cao năng lực xử lý chất thải.

1.2. Kinh doanh xây lắp:

- Tăng cường các hoạt động kinh doanh xây lắp, phát triển hạ tầng đô thị. Nâng cao năng lực, tích cực tham gia đấu thầu/ nhận đặt hàng các công trình chỉnh trang đô thị, thoát nước vỉa hè, điện chiếu sáng, nghĩa trang.
- Tổ chức triển khai hoàn thành các công trình đã trúng thầu, được chỉ định thầu đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả.
- Tiếp tục theo dõi, tham gia dự thầu các công trình phù hợp.

1.3. Kinh doanh dịch vụ:

Lĩnh vực kinh doanh dịch vụ tiếp tục được xác định là hướng phát triển trọng tâm nhằm từng bước giảm sự phụ thuộc vào nguồn thu từ dịch vụ công ích.

Trong năm 2026, Công ty tập trung mở rộng thị trường, phát triển khách hàng ngoài ngân sách; ưu tiên khai thác các hợp đồng có tính ổn định, dài hạn; đồng thời nâng cao chất lượng dịch vụ đối với các khách hàng truyền thống.

Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức cung ứng dịch vụ theo hướng linh hoạt, đồng bộ giữa các khâu thu gom – vận chuyển – xử lý – thu hồi tái chế, qua đó nâng cao hiệu quả tổng thể và khả năng cạnh tranh trên thị trường, cụ thể:

- Mở rộng thị trường, phát triển khách hàng ngoài ngân sách.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ thuộc lĩnh vực kinh doanh cho các khách hàng truyền thống.
- Tích cực tiếp cận khách hàng lớn, tiềm năng (khách sạn, chung cư, trường học, bệnh viện, khu công nghiệp, siêu thị, trung tâm thương mại) để ký hợp đồng dài hạn, định kỳ; đặc biệt khách hàng trong lĩnh vực xử lý chất thải nguy hại, xử lý chất thải công nghiệp.
- Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ vệ sinh công nghiệp, kinh doanh thu gom, thu mua rác tái chế, phế liệu; Khai thác các hợp đồng đột xuất, ngắn hạn và dịch vụ trọn gói (kết hợp vệ sinh, thu gom, xử lý, thu mua phế liệu).
- Nghiên cứu cung cấp dịch vụ mới, đa dạng hóa gói dịch vụ.

1.4. Các nhiệm vụ khác

- Xây dựng đơn giá dịch vụ công ích theo quy định của Luật giá và hướng dẫn của UBND Thành phố Huế.
- Xây dựng Điều lệ, các quy chế quản trị nội bộ theo Luật Quản lý và đầu tư vốn Nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 và các quy định hiện hành; Tiếp tục tập trung thực hiện chuyển đổi số doanh nghiệp; Tăng cường công tác quản lý thu chi, tiết kiệm chi phí.
- Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình phân loại rác tại nguồn, tăng cường công tác hướng dẫn, tuyên truyền, kiểm tra, giám sát việc thực hiện phân loại rác tại nguồn trên địa bàn các phường/xã. Sẵn sàng hỗ trợ các phường/xã trên địa bàn thành phố về phân loại rác tại nguồn theo chức năng nhiệm vụ của Công ty và nhu cầu, kế hoạch của các địa phương.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý và vận hành.

- Tăng cường quản trị chi phí, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực.

2. Kế hoạch đầu tư phát triển

2.1. Mục tiêu đầu tư

- Hiện đại hóa phương tiện thiết bị, nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ; tập trung nâng cao năng lực thu gom vận chuyển rác.

- Phát triển mô hình kinh tế tuần hoàn.

- Di dời cơ sở xử lý Thủy Phương và đầu tư khu xử lý chất thải Hương Bình.

2.2. Danh mục dự án đầu tư

Ngoài việc tiếp tục đầu tư phương tiện thay thế các phương tiện cũ hoạt động kém hiệu quả, nâng cao năng lực vận chuyển để mở rộng địa bàn cung ứng dịch vụ và nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ từ nguồn hoạt động sản xuất kinh doanh; năm 2026 Công ty tập trung đầu tư để phát triển mô hình kinh tế tuần hoàn và chuẩn bị thực hiện phương án Di dời cơ sở xử lý Thủy Phương về khu xử lý chất thải Hương Bình.

3. Kế hoạch quản lý vốn nhà nước

Công ty là doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 51% vốn điều lệ, do đó việc quản lý, sử dụng và phát triển vốn nhà nước tại doanh nghiệp được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp và các quy định liên quan.

Trong năm 2026, Công ty xác định việc quản lý vốn nhà nước phải gắn với mục tiêu bảo toàn và phát triển vốn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đồng thời bảo đảm thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước và cổ đông.

Công ty tiếp tục thực hiện các giải pháp tăng cường quản trị tài chính, kiểm soát chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm duy trì hệ số bảo toàn và phát triển vốn nhà nước ở mức $II > 1$, bảo đảm vốn nhà nước tại doanh nghiệp được sử dụng đúng mục đích, an toàn và hiệu quả.

Việc phân phối lợi nhuận sau thuế được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước, cổ đông và người lao động, đồng thời tạo nguồn lực tái đầu tư để nâng cao năng lực hoạt động của doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, minh bạch hóa thông tin tài chính, thực hiện chế độ báo cáo, giám sát tài chính và quản lý vốn nhà nước theo quy định của cơ quan đại diện chủ sở hữu và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, bảo đảm việc sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp an toàn, hiệu quả.

4. Kế hoạch lao động, tiền lương

Trong năm 2026, Công ty tiếp tục thực hiện quản lý lao động, tiền lương theo quy định của pháp luật và các quy chế quản lý nội bộ của doanh nghiệp.

bảo đảm tiền lương gắn với năng suất lao động, phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh và khả năng tài chính của doanh nghiệp.

Công ty tập trung triển khai các giải pháp nâng cao năng suất lao động thông qua việc cải tiến quy trình sản xuất, tăng cường ứng dụng công nghệ trong quản lý và điều hành sản xuất, đồng thời từng bước hiện đại hóa phương tiện, thiết bị nhằm nâng cao hiệu quả công việc của người lao động.

Công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tiếp tục được chú trọng, đặc biệt đối với đội ngũ công nhân kỹ thuật, tổ trưởng sản xuất và cán bộ quản lý. Công ty tổ chức các chương trình đào tạo nâng cao tay nghề, đào tạo an toàn lao động, đào tạo kỹ năng quản lý và vận hành thiết bị nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn lao động, trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ lao động và từng bước nâng cao thu nhập, phúc lợi cho người lao động phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Công ty tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp lao động theo hướng tinh gọn, nâng cao năng suất lao động, phù hợp với lộ trình đổi mới mô hình quản trị doanh nghiệp. Việc tuyển dụng lao động mới được thực hiện có chọn lọc, ưu tiên các vị trí kỹ thuật, vận hành thiết bị và ứng dụng công nghệ nhằm đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa hoạt động sản xuất kinh doanh và chuyển đổi số của doanh nghiệp.

5. Đánh giá rủi ro

5.1. Các rủi ro chính

Trong quá trình triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026, hoạt động của Công ty có thể chịu tác động từ một số yếu tố rủi ro như sau:

- Nguồn ngân sách bố trí cho hoạt động cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích có thể còn hạn chế, ảnh hưởng đến việc mở rộng phạm vi và khối lượng cung ứng dịch vụ của Công ty.

- Giá nhiên liệu và một số chi phí đầu vào có thể tiếp tục biến động, làm gia tăng chi phí vận hành, đặc biệt đối với hoạt động thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt.

- Môi trường cạnh tranh trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ công ích và xây lắp ngày càng gia tăng do việc thực hiện đấu thầu theo quy định của pháp luật, trong khi một số doanh nghiệp tư nhân có xu hướng giảm giá sâu để cạnh tranh.

- Các quy định pháp luật liên quan đến lĩnh vực môi trường, quản lý chất thải và cung ứng dịch vụ công ích có thể được điều chỉnh, bổ sung trong thời gian tới, đòi hỏi doanh nghiệp phải kịp thời thích ứng.

5.2. Các biện pháp phòng ngừa và giảm thiểu rủi ro

Để chủ động ứng phó với các rủi ro nêu trên, Công ty sẽ triển khai một số giải pháp như sau:

- Tăng cường công tác quản trị chi phí, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, tiết kiệm chi phí sản xuất nhằm giảm thiểu tác động của biến động giá đầu vào.

- Đa dạng hóa các loại hình dịch vụ, mở rộng thị trường ngoài lĩnh vực dịch vụ công ích nhằm tăng nguồn thu và giảm sự phụ thuộc vào ngân sách nhà nước.

- Từng bước đầu tư đổi mới công nghệ, hiện đại hóa phương tiện và thiết bị nhằm nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí vận hành.

- Chủ động theo dõi, cập nhật các chính sách, quy định của Nhà nước trong lĩnh vực môi trường, dịch vụ công ích và đầu tư xây dựng để kịp thời điều chỉnh phương án sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Rà soát, bổ sung, hoàn thiện các nội quy, quy chế nội bộ của Công ty; cải tiến các quy trình, hình thức quản lý không còn phù hợp; củng cố tổ chức và công tác nhân sự; sắp xếp lại cơ cấu phù hợp đối với một số phòng ban chức năng, đơn vị trực thuộc thực hiện Giải pháp tiết kiệm chi phí nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục tăng cường quảng bá hình ảnh Công ty, giới thiệu sản phẩm, dịch vụ qua website, mạng xã hội,...

- Đảm bảo việc làm, thu nhập ổn định, chăm lo cho người lao động.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2026.

Ban Điều hành cam kết tiếp tục đổi mới công tác quản trị, nâng cao hiệu quả hoạt động, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững của Công ty trong giai đoạn tiếp theo.

Ban Điều hành Công ty kính chúc quý vị đại biểu, các vị khách quý cùng toàn thể cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

**TM. BAN ĐIỀU HÀNH
TỔNG GIÁM ĐỐC**

Trần Quốc Khánh





BÁO CÁO
CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH, PHƯƠNG ÁN PHÂN CHIA LỢI NHUẬN,
CHI TRẢ CỔ TỨC NĂM 2025 VÀ PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ THỦ LÃO
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Căn cứ theo Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 20/06/2020, có hiệu lực từ 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ bổ sung lần thứ hai thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty ngày 28/04/2021;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2025 đã được chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ Tin học Moore AISC tại Đà Nẵng đã thực hiện kiểm toán báo cáo quyết toán tài chính của Công ty năm 2025 và phát hành báo cáo đã kiểm toán ngày 23/03/2026.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về báo cáo các chỉ tiêu tài chính, phương án phân chia lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch năm 2026 như sau:

I. Báo cáo một số chỉ tiêu tài chính năm 2025:

Đơn vị tính: Đồng

T T	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ % (TH/KH)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=4/3
01	Doanh thu thuần	358.442.263.235	311.232.498.118	86,83
02	Lợi nhuận trước thuế	17.205.228.635	17.893.189.544	104,00
03	Lợi nhuận sau thuế	14.968.548.913	15.715.429.918	104,99
04	Các khoản nộp ngân sách	24.200.000.000	25.207.258.108	104,16
05	TSCĐ hữu hình	192.301.929.275	224.133.944.027	116,55
5.1	TSCĐ CTPLCC	158.729.828.016	191.503.143.992	120,65
5.2	TSCĐ tính khấu hao	33.572.101.259	32.630.800.035	97,20
	Trích khấu hao TSCĐ	8.908.306.199	10.085.824.372	113,22
06	Vốn Điều lệ	60.000.000.000	60.000.000.000	100,00
07	Thu nhập b/q (đồng/người/tháng)	16.587.119	16.585.904	99,99
8	Tỷ lệ cổ tức/vốn ĐL	12%/VDL	12%/VDL	100,00

Nhận xét và đánh giá tình hình tài chính Công ty năm 2025:

- Năm 2025 là năm thứ nhất, triển khai thực hiện nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2025 – 2030



đã đề ra. Trên cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch 2025, Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo triển khai thực hiện, hàng tháng họp Hội đồng quản trị mở rộng, đánh giá từng nhiệm vụ cụ thể theo sự phân công trách nhiệm của từng thành viên trong Hội đồng quản trị và Ban điều hành, triển khai thực hiện nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh theo từng công việc cụ thể, kiểm tra, đánh giá những nhiệm vụ đã thực hiện và chưa thực hiện, trên cơ sở đó tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện để kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2025; Tuy nhiên chỉ tiêu doanh thu so với kế hoạch giảm 13%; nhưng lợi nhuận sau thuế thực hiện 2025 tăng so với kế hoạch 2025 là 5%, thu nộp ngân sách tăng 4,16%.

Lý do doanh thu thực hiện giảm so với kế hoạch, vì thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của UBND Thành phố Huế về giao chỉ tiêu tăng trưởng doanh thu năm 2025 là 10%, tăng so với thực hiện năm 2024: 11,4. Do đơn giá dự toán đấu thầu vẫn đang áp dụng đơn giá thấp hơn khoảng 14% so với đơn giá tại Quyết định số 2239/QĐ-UBND của UBND tỉnh TT Huế (nay là UBND thành phố Huế), khối lượng hầu như không tăng so với các Hợp đồng năm trước. Ngoài ra, thực hiện Quyết định số 39/2025/QĐ-UBND của UBND thành phố Huế, HEPCO phải điều chỉnh công tác thu gom rác các địa bàn thực hiện từ ngày sang đêm, tuy nhiên khối lượng này vẫn chưa được chỉnh đơn giá làm đêm. Việc giảm doanh thu thực hiện so với chỉ tiêu kế hoạch, chủ yếu do yếu tố về đơn giá dịch vụ và thực hiện công tác đấu thầu thi công các công trình xây dựng cơ bản, rào cản về cơ chế giá đấu thầu, việc tính toán khi đấu thầu đảm bảo chi phí và có lợi nhuận, là một trong những giải pháp hết sức quan trọng, chính vì vậy việc tham gia thực hiện đấu thầu hầu hết không trúng thầu, trên cơ sở đó HĐQT và Ban điều hành Công ty cũng đã chủ động tính toán, tiết kiệm tối đa các khoản chi phí sản xuất để tăng thu nhập cho người lao động, tăng lợi nhuận, đảm bảo chia cổ tức cho các tổ đông, trong đó cổ đông nhà nước chiếm tỷ lệ 51%/vốn điều lệ, tỷ lệ chia cổ tức 2025, dự kiến 12%/vốn điều lệ

- Giải quyết kịp thời mọi chế độ chính sách liên quan đến quyền lợi của CBCNV và người lao động. Thực hiện việc trích nộp BHXH, BHYT, BHTN theo quy định bảng xếp lương doanh nghiệp, mức lương tối thiểu vùng, các khoản chi phí thanh toán tiền điện, chi phí nguyên vật liệu đầu vào đều tăng so với đơn giá thực tế.

- Công tác quản lý tài chính Công ty đã thực hiện đúng theo quy chế quản lý tài chính và Quy chế chỉ tiêu nội bộ công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025; Nghị quyết Hội đồng quản trị; Điều lệ Công ty và các văn bản quy định hiện hành của Nhà nước, công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo đúng quy định của Pháp luật, đáp ứng nhu cầu vốn sản xuất. Tiền lương và các chế độ khác, thực hiện chi trả đầy đủ và kịp thời cho CBCNV và người lao động. Thường xuyên kiểm tra, soát xét các chỉ tiêu về vốn, thực hiện nộp ngân sách các khoản liên quan về thuế và các khoản phải nộp khác theo đúng quy định hiện hành.

- Thực hiện nhiều biện pháp và giải pháp về quản lý các khoản nợ phải thu và nợ phải trả. Do đó trong năm 2025 Công ty không có tình trạng nợ kéo dài và

nợ khó đòi không có khả năng thu hồi nợ, thực hiện thanh toán kịp thời các khoản nợ phải trả đối với khách hàng.

- Tình hình quản lý sử dụng và bảo toàn vốn góp của nhà nước, tăng giảm vốn năm 2025 như sau.

+ Đến thời điểm 31/12/2025, Tổng tài sản cố định hữu hình, giá trị còn lại là: 224.133.944.027 VND; trong đó: Giá trị TSCĐ các công trình phúc lợi Công ty đang quản lý: 191.503.143.992 VND; giá trị tài sản cố định còn lại thuộc phương tiện thiết bị, nhà và các tài sản khác, tính khấu hao hạch toán phân bổ vào chi phí hoạt động kinh doanh là: 32.630.800.035 VND; trong năm 2025 Công ty sử dụng nguồn vốn khấu hao mua sắm phương tiện vận chuyển, máy móc thiết bị, tổng số tiền là: 9.013.831.212 VND, đã hạch toán tăng tài sản và tính khấu hao kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng, chi phí khấu hao năm 2025 là: 10.085.824.372 VND; dự kiến sử dụng vốn khấu hao mua sắm tài và đầu tư khác, số tiền là: 11.000.000.000 VND, dự kiến khấu hao hạch toán vào chi phí hoạt động kinh doanh: 10.500.000.000đ; giá trị còn lại của TSCĐ hữu hình, tính khấu hao, dự kiến thời điểm 31/12/2026 là: 33.130.000.000 VND.

+ Năm 2026, Công ty dự kiến bàn giao qua Trung tâm quản lý và Khai thác hạ tầng Thành phố Huế đối với các công trình phúc lợi công cộng; như Nghĩa trang, bãi rác, thoát nước, via hè, diện chiếu sang (phần còn lại): Giá trị còn lại là: 106.172.875.313 VND, giá trị còn lại thuộc bãi rác, các trạm bơm tại Lăng cô, số tiền là: 85.330.268.720 VND, Công ty sẽ bàn giao đầy đủ khi có Quyết định của UBND Thành phố.

- Ngoài ra, Công ty cũng chú trọng giải quyết mọi chế độ chính sách liên quan đến quyền lợi của cán bộ công nhân viên và người lao động; Thực hiện việc trích nộp BHXH, BHYT, BHTN theo quy định bảng xếp lương doanh nghiệp theo mức lương tối thiểu vùng, các khoản chi phí thanh toán tiền điện, chi phí nguyên vật liệu đầu vào đều tăng so với đơn giá thực tế. Công tác quản lý tài chính Công ty đã thực hiện đúng theo quy chế quản lý tài chính và Quy chế chi tiêu nội bộ, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025; Nghị quyết Hội đồng quản trị; Điều lệ Công ty và các văn bản quy định hiện hành của Nhà nước, công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo đúng quy định của Pháp luật, đáp ứng nhu cầu vốn sản xuất. Tiền lương và các chế độ khác, thực hiện chi trả đầy đủ và kịp thời cho CBCNV và người lao động.

- Thực hiện nhiều biện pháp và giải pháp về quản lý các khoản nợ phải thu và nợ phải trả. Do đó trong năm 2025, Công ty không có tình trạng nợ kéo dài và nợ khó đòi không có khả năng thu hồi nợ, thực hiện thanh toán kịp thời các khoản nợ phải trả đối với khách hàng.

- Thực hiện quản lý sử dụng và bảo toàn vốn góp của nhà nước, luôn đảm bảo hệ số bảo toàn vốn >1, thực hiện luân chuyển nguồn vốn đảm bảo theo quy định; trong đó vốn Nhà nước 51% trên vốn Điều lệ; vốn cổ phần 49%. Công ty thực hiện công bố thông tin theo Thông tư số 96/2020/TT -BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đều được công khai trên trang website: <http://hepco.com.vn>. Mục quan hệ cổ đông, Công bố trên hệ thống công bố thông tin của (IDS); (CIMS) về báo cáo giám sát tài chính

01082
3 TY
HẠN
ÔNG V
TRÌNH
H HUẾ
PHỞ V

6 tháng, báo cáo tài chính năm, Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên, phương án phân chia lợi nhuận, chia cổ tức hàng năm, công bố thông tin bất thường theo quy định vv...

II. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh 2026:

Đơn vị tính: Đồng

T T	Chi tiêu	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	Tỷ lệ % (KH/TH)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4/3)
01	Doanh thu thuần	311.232.498.118	342.557.775.359	110,06
02	Lợi nhuận trước thuế	17.893.189.544	18.840.677.645	105,30
03	Lợi nhuận sau thuế	15.715.429.918	16.391.389.551	104,30
04	Các khoản nộp NS	25.207.258.108	25.500.000.000	101,16
05	TSCĐ hữu hình	224.133.944.027	118.460.268.720	52,85
5.1	TSCĐ CTPLCC	191.503.143.992	85.330.268.720	44,56
5.2	TSCĐ tính khấu hao	32.630.800.035	33.130.000.000	101,53
	Trích khấu hao TSCĐ	10.085.824.372	10.500.000.000	104,11
06	Vốn Điều lệ	60.000.000.000	60.000.000.000	100,00
07	Thu nhập b/q (đồng/người/tháng)	16.585.904	17.081.571	102,99
8	Tỷ lệ cổ tức/vốn ĐL	12%/VDL	12,29%/VDL	102,42

III. Phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức 2026:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chi tiêu	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	Tỷ lệ KH/TH(%)
I	Lợi nhuận trước thuế	17.893.189.544	18.840.677.645	105,30
II	Lợi nhuận sau thuế	15.715.429.918	16.391.389.551	104,30
1	Trích quỹ DTPT (24%)	3.800.800.943	4.099.972.686	107,86
2	Trích quỹ KT, quỹ PL	4.714.628.975	4.917.416.865	104,30
	Trong đó:			
	- Quỹ Khen thưởng 60%	2.828.777.385	2.950.450.119	104,30
	- Quỹ Phúc lợi 40%	1.885.851.590	1.966.966.746	104,30
3	Chia cổ tức	7.200.000.000	7.374.000.000	102,42
	Trong đó:			
	- Cổ đông NN: 51%	3.672.000.000	3.760.740.000	102,42
	- Cổ đông khác: 49%	3.528.000.000	3.613.260.000	102,42

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	Tỷ lệ KH/TH(%)
4	Chia cổ tức (%/VDL)	12%	12,29%	102,42

IV. Kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, thư ký năm 2026:

STT	Chức danh	Số tiền (đ/ng/tháng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	14.800.000	Theo số liệu các Sở và UBND thành phố đã thẩm tra (20%/x TL)
2	Thành viên HĐQT	12.000.000	
3	Trưởng Ban KS	12.000.000	
4	Thư ký Công ty	10.000.000	
5	UV Ban Kiểm soát	5.000.000	

Để triển khai thực hiện nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026, Công ty tập trung chỉ đạo triển khai một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Đối với lĩnh vực kinh doanh dịch vụ trong lĩnh vực môi trường hiện nay trên địa bàn tỉnh có nhiều doanh nghiệp cạnh tranh, Công ty cần phải xây dựng các giải pháp phát triển sản xuất kinh doanh, giữ sự ổn định của khách hàng hiện tại và khai thác, tìm kiếm khách hàng mới trong kinh doanh dịch vụ thu gom vận chuyển và xử lý rác thải, nghiên cứu thực hiện cơ chế tài chính để có nguồn kinh phí khuyến khích khách hàng, góp phần tăng doanh thu trong mọi hoạt động của Công ty.

- Phân tích đối thủ cạnh tranh và xây dựng, lập phương án kinh doanh với chính sách, chất lượng, giảm giá thành dịch vụ để thu hút khách hàng cạnh tranh và tham gia đấu thầu đối với một số các loại hình dịch vụ đang thực hiện cơ chế đấu thầu theo quy định. Tăng cường công tác truyền thông, chăm sóc khách hàng, quảng bá hình ảnh hoạt động Công ty, giải quyết nhanh và kịp thời những tồn tại và một số các ý kiến của các tổ chức và người dân liên quan đến hoạt động Công ty

- Nghiên cứu đề ra các giải pháp triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của Công ty, cổ đông và người lao động, hoàn thành tốt nghĩa vụ với Nhà nước, không ngừng nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho cán bộ công nhân viên và người lao động trong Công ty. Xây dựng các giải pháp bảo đảm sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Tiếp tục thực hiện chuyển đổi số, sự liên kết thông tin giữa các đơn vị trực thuộc, kết nối trên nền tảng một hệ thống công nghệ đồng nhất, giúp cho các vấn đề phát sinh được giải quyết ngay khi xảy ra và sự vận hành không bị tắc nghẽn trong hoạt động của Công ty, phục vụ khách hàng không bị chậm trễ. Nghiên cứu, điều chỉnh, bổ sung Quy chế quản lý công ty; quản lý tài chính; quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Ban Kiểm soát, để tạo động lực thúc đẩy sản xuất và kinh doanh ngày càng phát triển.

- Thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở tại Công ty, phát huy quyền làm chủ tập thể của cán bộ công nhân viên và người lao động, thực hiện việc công khai minh bạch về kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, việc phân phối lợi nhuận, thực hiện tốt công tác báo cáo của người Đại diện phần vốn đối với Chủ sở hữu và đề xuất phương án phân phối lợi nhuận và phân chia cổ tức, trình xin ý kiến chủ sở hữu trước khi tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm.

- Rà soát, điều chỉnh và ban hành mới về hệ thống khung pháp lý nội bộ phù hợp với tình hình thực tế Công ty: Các quyết định, quy định, quy trình, cơ chế, phân cấp, phân quyền để tạo sự chủ động và chịu trách nhiệm tăng cường kiểm tra, giám sát đảm bảo hiệu quả công việc.

- Sớm xây dựng và ban hành quy chế trả lương theo vị trí việc làm, đối với bộ phận quản lý, cần soát xét về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, bố trí đúng vị trí việc làm để phát huy tốt công việc được phân công, cần soát xét tính giám đốc với cán bộ bố trí không phù hợp với trình độ chuyên môn đã đào tạo tại các phòng, ban quản lý các đơn vị trực thuộc; đối với công nhân trực tiếp sản xuất, tính toán lại định mức lao động để khoán tiền lương theo định mức đơn giá, trên cơ sở đó cơ cấu sắp xếp lại lao động đảm bảo hợp lý. Tiếp tục kiện toàn bộ máy đảm bảo tinh gọn, phù hợp với thực tế và chuyên môn hóa trong công việc. Đây là nội dung rất quan trọng là một trong những giải pháp về tiết kiệm chi phí, tăng lợi nhuận.

- Tiếp tục thực hiện chuyển đổi số, áp dụng các giải pháp quản trị và vận hành số hóa sẽ tăng cường tính hiệu quả và chính xác trong các quyết định của doanh nghiệp. Đồng thời chuyển đổi số giúp Công ty nâng cao khả năng cạnh tranh với các doanh nghiệp khác, tối ưu hóa quản trị, chi phí, lợi nhuận, tương tác nhanh chóng với khách hàng, chính sách chăm sóc và phục vụ khách hàng. Thực hiện nhiều biện pháp tăng cường công tác quản lý SXKD chặt chẽ, tiết kiệm chi phí hợp lý, đảm bảo có hiệu quả trong kinh doanh.

Trên đây là một số chỉ tiêu cơ bản về tình hình tài chính Công ty năm 2025 và phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025, kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức, chi trả thù lao cho HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2026. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- DHDCT; (để thông qua)
- Lưu: HĐQT; BKS; VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

PHAN LÊ HIỀN

BÁO CÁO

Hoạt động của Ban kiểm soát

tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026



Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế đã được sửa đổi, bổ sung lần thứ hai thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 28/04/2021;

- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát công ty.

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế báo cáo Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 với những nội dung chủ yếu như sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát

1. Về tình hình nhân sự và tổ chức:

Nhiệm kỳ 2025 – 2030, Đại hội đồng cổ đông ngày 27/06/2025 đã bầu Ban kiểm soát gồm 03 thành viên

1. Ông Trương Thị Lan Hương: Trưởng Ban kiểm soát
2. Bà Phan Thị Trang: Thành viên Ban Kiểm soát
3. Bà Võ Thị Diệu Phương: Thành viên Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, nhưng đã luôn sắp xếp thời gian để hoàn thành nhiệm vụ

2. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025

- Trong năm 2025, trên cơ sở hồ sơ, số liệu được cung cấp và trong phạm vi thẩm quyền của mình, Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát các hoạt động trọng yếu của Công ty, bao gồm theo dõi việc thực kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư và sử dụng vốn, thẩm định báo cáo tài chính, các khoản chi phí sản xuất; giám sát phân công nhiệm vụ, thực hiện Nghị quyết và phân phối lợi nhuận và phân chia cổ tức, kiểm soát doanh thu, chi phí và bảo toàn vốn, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn minh bạch và đúng theo quy định của Pháp luật hiện hành

- Hàng năm lập kế hoạch công tác, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của Công ty theo quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty và tuân thủ theo quy định của pháp luật.

- Kiểm tra việc triển khai kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT) và Ban Tổng giám đốc trực tiếp điều hành, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của mọi



hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025

- Giám sát việc ban hành, triển khai và kết quả thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông đối với (HDQT) và Ban Tổng Giám đốc trực tiếp điều hành

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính năm 2025. Xem xét báo cáo tài chính của các niên độ kế toán hàng năm đã được soát xét và kiểm toán của Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISG tại Đà Nẵng, thực hiện kiểm toán và phát hành báo cáo tài chính theo quy định của Luật kế toán và Thông tư quy định hiện hành của Bộ Tài chính

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HDQT, nắm bắt thông tin kịp thời để đánh giá việc thực hiện các Nghị quyết của HDQT, việc điều hành của Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động kinh doanh trong năm qua

3. Đánh giá tính độc lập và khách quan

Ban kiểm soát hoạt động theo nguyên tắc tập thể, độc lập và khách quan, không tham gia trực tiếp vào việc điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Các ý kiến đóng góp và kiến nghị của Ban kiểm soát đều dựa trên các hồ sơ, số liệu thực tế nhằm mục đích hạn chế rủi ro, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

4. Thù lao và chi phí hoạt động

Ban kiểm soát hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, mức thù lao thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hàng năm. Các chi phí phục vụ hoạt động của Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định hiện hành và quy chế nội bộ của Công ty, đảm bảo tiết kiệm, minh bạch, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ.

5. Công tác phối hợp với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc

Ban Kiểm soát duy trì phối hợp chặt chẽ với HDQT và Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; tham gia đầy đủ các phiên họp của HDQT và được cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ công tác giám sát.

Trên cơ sở các thông tin và tài liệu được cung cấp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát. Qua công tác giám sát năm 2025, Ban kiểm soát nhận thấy HDQT và Ban điều hành đã tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các hoạt động quản lý, điều hành được thực hiện trong phạm vi thẩm quyền, Ban kiểm soát không phát hiện giao dịch có dấu hiệu xung đột lợi ích ảnh hưởng đến quyền lợi của Công ty và cổ đông

6. Về nhân sự HDQT:

Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2025 – 2030, ngày 27/06/2025 đã bầu HDQT

gồm 5 người như sau:

01	Ông Phan Lê Hiến	Chủ tịch HĐQT
02	Ông Trần Quốc Khánh	Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc
03	Ông Trần Hữu Ân	Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc
04	Bà Dương Thị Huệ	Thành viên HĐQT
05	Nguyễn Văn Rin	Thành Viên HĐQT

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đảm bảo tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và cẩn trọng trong hoạt động kinh doanh, đảm bảo theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

- HĐQT họp thường kỳ đầy đủ, các thành viên của HĐQT đều có sự thống nhất cao, các Nghị quyết của HĐQT được ban hành và triển khai thực hiện kịp thời, đáp ứng yêu cầu điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc, trong năm 2025 Ban kiểm soát không nhận được kiến nghị nào của cổ đông đối với công tác chỉ đạo của HĐQT

- Trong năm 2025, HĐQT đã đề ra những định hướng đúng đắn trong việc phát triển mở rộng địa bàn hoạt động kinh doanh, nâng cao chất lượng của các loại hình dịch vụ, hạ giá thành sản xuất, tạo sự cạnh tranh bình đẳng trong kinh doanh, đảm bảo doanh thu, lợi nhuận và thu nộp ngân sách năm sau luôn cao hơn năm trước, doanh thu giảm 13%, do yếu tố khách quan, lợi nhuận sau thuế tăng 5%

- Từng bước sắp xếp và tinh giảm bộ máy quản lý tại Công ty, các Xí nghiệp và người lao động đảm bảo hiệu quả và hợp lý. Cân đối tình hình tài chính, thanh toán và thu hồi kịp thời các khoản nợ phải thu ngắn hạn, hạn chế các khoản nợ dầy dụa khó đòi

II.Thẩm định báo cáo tài chính

1. Công tác lập và kiểm tra Báo cáo tài chính

a.Việc lập Báo cáo tài chính

Ban điều hành chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính năm 2025 theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt nam và các quy định pháp luật có liên quan.

b. Ý kiến nhận xét của đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán 2025

Đánh giá báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình luân chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính

Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo quyết toán tài chính của Công ty năm 2025 của Công ty kiểm toán độc lập, chi tiết như sau:

Đơn vị tính: Đồng

T T	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ % (TH/KH)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=4/3
01	Doanh thu thuần	358.442.263.235	311.232.498.118	86,83
02	Lợi nhuận trước thuế	17.205.228.635	17.893.189.544	104,00
03	Lợi nhuận sau thuế	14.968.548.913	15.715.429.918	104,99
04	Các khoản nộp ngân sách	24.200.000.000	25.207.258.108	104,16
05	TSCĐ hữu hình	192.301.929.275	224.133.944.027	116,55
5.1	TSCĐ CTPLCC	158.729.828.016	191.503.143.992	120,65
5.2	TSCĐ tính khấu hao	33.572.101.259	32.630.800.035	97,20
	Trích khấu hao TSCĐ	8.908.306.199	10.085.824.372	113,22
06	Vốn Điều lệ	60.000.000.000	60.000.000.000	100,00
07	Thu nhập b/q (đồng/người/tháng)	16.587.119	16.585.904	99,99
8	Tỷ lệ cổ tức/vốn ĐL	12%/VDL	12%/VDL	100,00

- Tình hình quản lý sử dụng và bảo toàn vốn góp của nhà nước, tăng giảm vốn năm 2025 như sau.

+ Đến thời điểm 31/12/2025. Tổng tài sản cố định hữu hình, giá trị còn lại là: 224.133.944.027 VNĐ; trong đó: Giá trị TSCĐ các công trình phúc lợi Công ty đang quản lý: 191.503.143.992 VNĐ; giá trị tài sản cố định còn lại thuộc phương tiện thiết bị, nhà và các tài sản khác, tính khấu hao hạch toán phân bổ vào chi phí hoạt động kinh doanh là: 32.630.800.035 VNĐ; trong năm 2025 Công ty sử dụng nguồn vốn khấu hao mua sắm phương tiện vận chuyển, máy móc thiết bị, tổng số tiền là: 9.013.831.212 VNĐ, đã hạch toán tăng tài sản và tính khấu hao kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng, chi phí khấu hao năm 2025 là: 10.085.824.372 VNĐ; dự kiến sử dụng vốn khấu hao mua sắm tài và đầu tư khác, số tiền là: 11.000.000.000 VNĐ, dự kiến khấu hao hạch toán vào chi phí hoạt động kinh doanh: 10.500.000.000đ; giá trị còn lại của TSCĐ hữu hình, tính khấu hao, dự kiến thời điểm 31/12/2026 là: 33.130.000.000 VNĐ.

+ Năm 2026, Công ty dự kiến bàn giao qua Trung tâm quản lý và Khai thác hạ tầng Thành phố Huế đối với các công trình phúc lợi công cộng; như Nghĩa trang, bãi rác, thoát nước, vỉa hè, điện chiếu sáng (phần còn lại): Giá trị còn lại là: 106.172.875.313 VNĐ, giá trị còn lại thuộc bãi rác, các trạm bơm tại Lăng cô, số

tiền là: 85.330.268.720 VNĐ, Công ty sẽ bàn giao đầy đủ khi có Quyết định của UBND Thành phố.

Ngoài ra, Công ty cũng chú trọng giải quyết mọi chế độ chính sách liên quan đến quyền lợi của cán bộ công nhân viên và người lao động; Thực hiện việc trích nộp BHXH, BHYT, BHTN theo quy định bảng xếp lương doanh nghiệp theo mức lương tối thiểu vùng, các khoản chi phí thanh toán tiền điện, chi phí nguyên vật liệu đầu vào đều tăng so với đơn giá thực tế. Công tác quản lý tài chính Công ty đã thực hiện đúng theo quy chế quản lý tài chính và Quy chế chi tiêu nội bộ, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025; Nghị quyết Hội đồng quản trị; Điều lệ Công ty và các văn bản quy định hiện hành của Nhà nước, công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo đúng quy định của Pháp luật, đáp ứng nhu cầu vốn sản xuất. Tiền lương và các chế độ khác, thực hiện chi trả đầy đủ và kịp thời cho CBCNV và người lao động.

- Tình hình chi trả cổ tức

Thực hiện chi trả cổ tức năm 2025 xác định tỷ lệ 12%/VDL, thực hiện chi trả cổ tức năm 2025 đạt 100% so với kế hoạch 2025, bằng thực hiện 2024

- Chi trả thù lao HĐQT và Ban kiểm soát thực hiện đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm 2025

- Chỉ định Công ty Kiểm toán độc lập, thực hiện theo Nghị quyết hàng năm của Đại hội đồng cổ đông, Ban Kiểm soát và HĐQT đã lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập, dựa vào các tiêu chí đã được thông qua Đại hội đồng cổ đông hàng năm, đảm bảo tính chuyên nghiệp, giảm chi phí và đúng theo danh mục công bố của Bộ Tài chính đối với việc hành nghề của các Công ty Kiểm toán độc lập

2. Đánh giá về tình hình tài chính Công ty

a. Tình hình tài sản.

STT	Chỉ tiêu	01/01/2025	31/12/2025	Tỷ lệ % (+/-)
A	Tài sản ngắn hạn	75.808.040.017	94.034.310.074	+24,04
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	51.048.573.941	10.987.006.104	-21,52
II	Các khoản phải thu ngắn hạn	21.265.499.158	79.796.530.177	+ 375,23
III	Hàng tồn kho	2.531.837.104	2.930.854.673	+15,76
IV	Tài sản ngắn hạn khác	962.129.814	319.919.120	-33,25
B	Tài sản dài hạn	197.674.105.247	227.283.325.051	+14,97
I	Tài sản cố định	192.301.929.275	224.896.652.091	+16,94
II	Tài sản dở dang dài hạn	472.320.000	21.843.518	-4,62
III	Tài sản dài hạn khác	4.899.855.972	2.364.832.442	-48,26
	Tổng tài sản	273.482.145.264	321.317.638.125	+17,49

b. Tình hình nợ phải trả

STT	Chỉ tiêu	01/01/2025	31/12/2025	Tỷ lệ % (+/-)
01	Nợ ngắn hạn	27.430.048.668	39.351.645.068	+43,46
02	Nợ dài hạn	0	0	
	Tổng nợ phải trả	27.430.048.668	39.351.645.068	+43,46

c. Cơ cấu nợ ngắn hạn

Chỉ tiêu	01/01/2025	31/12/2025	Tỷ lệ % (+/-)
Phải trả cho người bán ngắn hạn	2.941.422.733	2.733.611.764	-7,07
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	12.780.688.824	9.033.007.014	-29,33
Thuế và các khoản phải nộp NS	86.481.897	5.664.555.718	+6,55
Phải trả người lao động	5.992.750.741	16.614.018.590	+277,23
Chi phí phải trả ngắn hạn	3.277.515.091	2.989.764.720	-91,22
Phải trả ngắn hạn khác	1.566.963.626	608.303.782	-38,82
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn			
Quỹ khen thưởng phúc lợi	784.225.756	1.708.383.480	+217,84
Tổng nợ ngắn hạn	27.430.048.668	39.351.645.068	+43,43%

Tại thời điểm 31/12/2025, tổng nợ phải trả tăng: 11.921.596.400 đồng so với số đầu kỳ (01/01/2025), nợ phải trả số cuối năm tăng 43,43%, các khoản nợ phải trả chủ yếu là khoản phải trả cho người bán ngắn hạn, phải trả tiền lương và các khoản phải nộp ngân sách xác định thời điểm 31/12/2025 nhưng chưa nộp, các khoản nợ phải trả tương ứng với các khoản nợ phải thu ngắn hạn

+ Công tác quản lý tài chính của Công ty được thực hiện theo Điều lệ công ty, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị. Thực hiện đầy đủ các chế độ báo cáo tài chính định kỳ theo qui định.

+ Công tác quản lý và theo dõi thu chi tiền mặt, tiền gửi ngân hàng theo quy định, các khoản thu chi quỹ tiền mặt đều có lập phiếu thu, phiếu chi và các chứng từ gốc đính kèm đầy đủ. Cuối kỳ tiền mặt được kiểm kê, đối chiếu và xác nhận đầy đủ.

+ Công ty mở sổ kế toán chi tiết và tổng hợp theo dõi các khoản phải thu, phải trả, sổ chi tiết của các khoản chi phí sản xuất theo từng đối tượng sản xuất, có phân công cán bộ theo dõi đơn đốc thu hồi nợ, thực hiện đối chiếu công nợ vào thời điểm cuối năm.

+ Công tác quản lý tài sản và khấu hao tài sản cố định công ty thực hiện theo Thông tư quy định hiện hành của Bộ Tài chính. Cuối năm có thực hiện kiểm kê, đánh giá và phân loại tài sản.

+ Sổ sách, chứng từ kế toán thực hiện theo thiết kế phần mềm kế toán đã được cài đặt sẵn, cuối tháng, quý và cuối năm, từng nhân viên Phòng KTTV được phân

công theo dõi, in sổ, trình ký theo mẫu quy định, đồng thời lưu trữ hồ sơ, chứng từ kế toán theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Tình hình quản lý chi phí:

Thực hiện chủ trương của Công ty là phải tiết kiệm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng phục vụ đối với tất cả các loại hình dịch vụ. thực hiện khoán chi phí quản lý hành chính và các khoản chi phí liên quan khác theo đúng Quy chế quản lý tài chính; Quy chế chi tiêu nội bộ công ty đã ban hành thực hiện đến thời điểm 2025, hiện tại đang dự thảo thay thế để phù hợp với các văn bản quy định hiện hành của nhà nước

III. Phương hướng hoạt động năm 2026 của Ban Kiểm soát

Trong năm 2026 Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, tập trung vào các nội dung sau:

- Giám sát việc tuân thủ quy định pháp luật, điều lệ công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị trong hoạt động điều hành.

- Giám sát tình hình tài chính, việc quản lý, việc quản lý sử dụng vốn và tài sản; giám sát việc lập, trình bày và công bố Báo cáo tài chính theo định kỳ năm.

- Theo dõi, giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản, vật tư hàng hóa...

- Giám sát các giao dịch với các bên liên quan, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Phối hợp với HĐQT, Ban điều hành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, kịp thời kiến nghị các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, đảm bảo an toàn tài chính và bảo toàn, phát triển vốn Công ty.

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác của Ban kiểm soát theo quy định của Pháp Luật và Điều lệ Công ty.

IV. Nhận xét và kiến nghị:

1. Nhận xét

- Qua thực hiện công tác giám sát hoạt động quản trị và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và cán bộ quản lý năm 2025. Ban kiểm soát nhận thấy hoạt động quản trị và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty đã thực hiện theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hàng năm và các văn bản quy định hiện hành của Nhà nước.

- Công ty tổ chức hoạt động kinh doanh và khai thác tối đa nguồn lực hiện có và chấp hành nghiêm túc quy định của pháp luật. Hoạt động của các phòng, ban chức

năng công ty được quản lý và giám sát chặt chẽ và kiểm tra chéo lẫn nhau thông qua các phần mềm quản lý và Hệ thống quản lý của Công ty đã cài đặt.

- Các khoản tiền thu, chi thực hiện theo dõi và lý theo quy định hiện hành.
- Tình hình an ninh trật tự, an toàn về PCCC được đảm bảo tốt.
- Thu nhập tiền lương và thu nhập khác của CBCNV và người lao động, thực hiện đảm bảo theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra.
- Ban Kiểm soát nhất trí với báo cáo của HĐQT và của Ban điều hành về phần đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026

2. Kiến nghị:

Để thực hiện giải pháp tiết kiệm chi phí trong hoạt động kinh doanh của Công ty để bù đắp các khoản chi phí nguyên, nhiên vật liệu tăng trong lúc chưa có quyết định thay thế Quyết định số Quyết định số 2239/QĐ-UBND ngày 16/9/2016. Ban Kiểm soát kính đề nghị Hội đồng Quản trị và Ban điều hành Công ty, tiếp tục nghiên cứu; sắp xếp công tác tổ chức, bộ máy đảm bảo tinh gọn, hợp lý và có hiệu quả, đồng thời tiếp tục thực hiện việc tinh giảm lao động tại bộ phận quản lý Công ty và các đơn vị trực thuộc, tiếp tục thực hiện chuyển đổi số và chuyển đổi phương thức sản xuất, từ lao động thủ công qua cơ giới hóa. Tiếp tục triển khai một số các đề án HĐQT đã phê duyệt, nhằm tăng doanh thu, giảm chi phí, đảm bảo tiền lương thu nhập của người lao động năm sau luôn cao so với năm trước.

Trên đây là một số ý kiến của Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Kính trình Đại hội xem xét thông qua. Thay mặt Ban Kiểm soát cảm ơn quý vị cổ đông đã tin tưởng giao cho chúng tôi nhiệm vụ kiểm soát hoạt động của Công ty trong năm qua. Cảm ơn HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã hỗ trợ và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực hiện hoàn thành nhiệm vụ năm 2025 và tiếp tục triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ năm 2026.

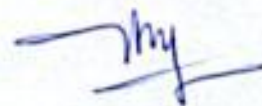
Trân trọng cảm ơn!

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Nơi nhận:

- DHDCĐT 2026;
- Lưu: VT; HĐQT; BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



TRƯƠNG THỊ LAN HƯƠNG



Huế, ngày 21 tháng 4 năm 2026



TỜ TRÌNH
V/v Các vấn đề xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông
năm 2026 thông qua

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty
Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế.

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 có hiệu lực từ 01/01/2021;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế sửa đổi bổ sung lần thứ hai thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 28 tháng 04 năm 2021;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2025 đã được chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ Tin học Moore AISC tại Đà Nẵng đã thực hiện kiểm toán báo cáo quyết toán tài chính của Công ty năm 2025 và phát hành báo cáo đã kiểm toán ngày 23/03/2026.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua các nội dung sau:

I. Báo cáo tổng kết năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ năm 2026 của HĐQT;

II. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của Ban điều hành Công ty

a. Kết quả sản xuất kinh doanh 2025:

Đơn vị tính: Đồng

T T	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ % (TH/K H)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)= (4/3)
01	Doanh thu thuần	358.442.263.235	311.232.498.118	86,83
02	Lợi nhuận trước thuế	17.205.228.635	17.893.189.544	104,00
03	Lợi nhuận sau thuế	14.968.548.913	15.715.429.918	104,99
04	Các khoản nộp ngân sách	24.200.000.000	25.207.258.108	104,16



T T	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ % (TH/KH)
05	TSCĐ hữu hình	192.301.929.275	224.133.944.027	116,55
5.1	TSCĐ CTPLCC	158.729.828.016	191.503.143.992	120,65
5.2	TSCĐ tính khấu hao	33.572.101.259	32.630.800.035	97,20
	Trích khấu hao TSCĐ	8.908.306.199	10.085.824.372	113,22
06	Vốn Điều lệ	60.000.000.000	60.000.000.000	100,00
07	Thu nhập b/q (đồng/người/tháng)	16.587.119	16.585.904	99,99
8	Tỷ lệ cổ tức/vốn ĐL	12%/VĐL	12%/VĐL	100,00

b. Phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức 2026:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	Tỷ lệ KH/TH(%)
I	Lợi nhuận trước thuế	17.893.189.544	18.840.677.645	105,30
II	Lợi nhuận sau thuế	15.715.429.918	16.391.389.551	104,30
1	Trích quỹ ĐTPT	3.800.800.943	4.099.972.686	107,86
	Trích quỹ KT, quỹ PL	4.714.628.975	4.917.416.865	104,30
2	Trong đó:			
	- Quỹ Khen thưởng 60%	2.828.777.385	2.950.450.119	104,30
	- Quỹ Phúc lợi 40%	1.885.851.590	1.966.966.746	104,30
	Chia cổ tức	7.200.000.000	7.374.000.000	102,42
3	Trong đó:			
	- Cổ đông NN: 51%	3.672.000.000	3.760.740.000	102,42
	- Cổ đông khác: 49%	3.528.000.000	3.613.260.000	102,42
4	Chia cổ tức (%/VĐL)	12%	12,29%	102,42

III. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh 2026:

Đơn vị tính: Đồng

T T	Chỉ tiêu	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	Tỷ lệ % (KH/TH)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4/3)
01	Doanh thu thuần	311.232.498.118	342.557.775.359	110,06
02	Lợi nhuận trước thuế	17.893.189.544	18.840.677.645	105,30
03	Lợi nhuận sau thuế	15.715.429.938	16.391.389.551	104,30
04	Các khoản nộp NS	25.207.258.108	25.500.000.000	101,16

T T	Chỉ tiêu	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	Tỷ lệ % (KH/TH)
05	TSCĐ hữu hình	224.133.944.027	118.460.268.720	52,85
5.1	TSCĐ CTPLCC	191.503.143.992	85.330.268.720	44,56
5.2	TSCĐ tính khấu hao	32.630.800.035	33.130.000.000	101,53
	Trích khấu hao TSCĐ	10.085.824.372	10.500.000.000	104,11
06	Vốn Điều lệ	60.000.000.000	60.000.000.000	100,00
07	Thu nhập b/q (đồng/người/tháng)	16.585.904	17.081.571	102,99
8	Tỷ lệ cổ tức/vốn DL	12%/VDL	12,29%/VDL	100,00

Các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, thu nộp ngân sách, dự kiến số kế hoạch 2026 tăng so với thực hiện 2025 là 10%.

Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán độc lập và kiểm toán nhà nước, đã được trình bày trước Đại hội, đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét thông qua.

IV. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 đã được trình bày trước Đại hội, đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét thông qua.

V. Thông qua Điều lệ Công ty (thay thế Điều lệ hiện hành) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 và Quy chế quản trị nội bộ, quy chế hoạt động của HĐQT, quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

VI. (Dự kiến) Thông qua Phương án đầu tư Khu xử lý chất thải Hương Bình theo Tờ trình của Hội đồng quản trị.

(Phương án đầu tư Khu xử lý chất thải Hương Bình được gửi kèm theo tài liệu Đại hội để cổ đông nghiên cứu, thảo luận.

Việc xem xét, thông qua nội dung này chỉ được thực hiện trong trường hợp cơ quan đại diện chủ sở hữu chấp thuận theo quy định.

Trường hợp chưa có ý kiến của cơ quan đại diện chủ sở hữu tại thời điểm tổ chức Đại hội, nội dung này không đưa ra biểu quyết và không thuộc phạm vi Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026).

VII. Quỹ lương 2025 và quỹ lương năm 2026

1. Quỹ tiền lương thực hiện 2025:

Tổng quỹ lương thực hiện năm 2025: **123.754.628.050 đồng**; Trong đó tiền lương của Chủ tịch HĐQT, TVHĐQT, Trưởng Ban kiểm soát là: 1.836.291.840 đồng; Quỹ tiền lương của Ban điều hành và người lao động là: 121.918.336.050 đồng.

Xác định quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện 7 tháng đầu năm 2025, Công ty căn cứ Nghị định số 44/2025 và Thông tư 003/2025/TT-BNV; đồng thời Công ty cũng căn cứ Nghị định số 248/2025/NĐ-CP để làm xác định quỹ tiền lương của 5 tháng còn lại năm 2025 và xây dựng kế hoạch tiền lương năm 2026 thực hiện theo Nghị định số 248/2025 đã được các Sở thẩm định ngày 02/04/2026 và UBND thành phố có ý kiến thống nhất các số liệu về quỹ tiền

lương, thù lao thực hiện năm 2025 và kế hoạch 2026 của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế tại Công văn số 5074/UBND-CCHC ngày 13/04/2026

2. Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2026, như sau:

- Quỹ tiền lương của Chủ tịch HĐQT, TVHDQT, Trưởng ban kiểm soát: **2.352.000.000 đồng (hai tỷ, ba trăm năm hai triệu đồng chẵn);**

- Quỹ tiền lương của Ban điều hành và người lao động: **134.671.110.144 đồng (Một trăm ba tư triệu, sáu trăm bảy mươi một ngàn, một trăm bốn bốn đồng chẵn).**

3. Trên cơ sở dự kiến quỹ lương kế hoạch 2026 đã được các ngành thẩm định và UBND thành phố thống nhất. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, HĐQT căn cứ vào doanh thu, chi phí hoạt động kinh doanh, xác định đơn giá tiền lương thực hiện năm 2026 để chi trả tiền lương cho HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát, Ban điều hành và người lao động đảm bảo hợp lý và đúng quy định hiện hành của nhà nước

4. Ủy quyền cho HĐQT quyết định việc phân chia lợi nhuận sau thuế theo quy định của Pháp luật hiện hành, Điều lệ hoạt động của Công ty và Quy chế quản lý tài chính và Quy chế chi tiêu nội bộ của Công

VIII. Thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và phương án chi trả năm 2026

1. Thù lao đã chi trả năm 2025 là: 384.000.000 đồng; Trong đó:

- Chủ tịch HĐQT: 6.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT và Trưởng BKS: 4.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên BKS: 2.000.000 đồng/người/tháng
- Thư ký Công ty: 2.000.000 đồng/người/tháng

2. Dự kiến thù lao chi trả năm 2026:

Thực hiện theo Nghị định 248/2025 và kế hoạch chi trả tiền thù lao 2026 đã được các ngành và UBND thành phố thẩm tra và thống nhất số liệu như sau:

STT	Chức danh	Số tiền (đ/ng/tháng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	14.800.000	Theo số liệu các Sở và UBND thành phố đã thẩm tra (20%/x TL)
2	Thành viên HĐQT	12.000.000	
3	Trưởng Ban KS	12.000.000	
4	Thư ký Công ty	10.000.000	
4	UV Ban Kiểm soát	5.000.000	

IX. Lựa chọn đơn vị kiểm toán

Ủy quyền cho HĐQT Công ty chọn đơn vị Kiểm toán Kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2026 theo đúng các tiêu chí Ban kiểm soát đã trình trước Đại hội cổ đông thường niên năm 2026.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần môi trường và Công trình Đô thị Huế kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua các nội dung như đã trình bày tại phần trên.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

PHAN LÊ HIỀN



Số /TTr-BKS

Huế, ngày 21 tháng 04 năm 2026



TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
(Về việc lựa chọn Công ty Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026)

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông
thường niên năm 2026**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020, có hiệu lực từ 01/01/2021.

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2020/QH14 ngày 06/12/2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế;

Thực hiện các nội dung được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật có liên quan, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần môi trường và Công trình Đô thị Huế kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 phê duyệt tiêu chí lựa chọn các Công ty Kiểm toán và ủy quyền cho hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn Công ty Kiểm toán theo các tiêu chí đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty như sau:

1. Đề xuất tiêu chí lựa chọn Đơn vị Kiểm toán độc lập

Ban Kiểm soát đề xuất với Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 các tiêu chí lựa chọn đơn vị Kiểm toán độc lập như sau:

Chọn một đơn vị Kiểm toán độc lập có uy tín, có quyết định của Bộ Tài chính cho phép hành nghề Kiểm toán;

- Có kinh nghiệm Kiểm toán cho các Công ty trong lĩnh vực kinh doanh;
- Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ và có nhiều kinh nghiệm;
- Có uy tín về chất lượng Kiểm toán;
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ Kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

2. Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn Công ty Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 theo các tiêu chí đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua và giao cho Tổng Giám đốc Công ty ký hợp đồng Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban

Trương Thị Lan Hương



/TTr-HDQT

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Điều lệ và các Quy chế nội bộ
(thay thế các văn bản hiện hành)

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty
Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế.**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và nhiệm kỳ 2025-2030, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã xây dựng dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, gồm:

- Điều lệ Công ty;
- Quy chế quản trị nội bộ;
- Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

Cơ quan đại diện chủ sở hữu đã có ý kiến thống nhất để Công ty hoàn thiện dự thảo Điều lệ và các Quy chế nội bộ trình Đại hội đồng cổ đông theo quy định. Hội đồng quản trị đã tiếp thu, hoàn chỉnh các dự thảo theo ý kiến chỉ đạo của UBND thành phố Huế tại Công văn số 5466/UBND-DN ngày 20/4/2026 về việc cho ý kiến đối với dự thảo Điều lệ và các Quy chế nội bộ của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Huế.

(Đính kèm các dự thảo).

Hội đồng quản trị báo cáo nội dung dự thảo Điều lệ và các quy chế nội bộ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua.

I. Sự cần thiết điều chỉnh

Luật Quản lý và đầu tư vốn Nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 ngày 14 tháng 6 năm 2025 (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2025) yêu cầu các doanh nghiệp Nhà nước rà soát, ban hành điều lệ được sửa đổi, bổ sung; quy chế nội bộ của doanh nghiệp bảo đảm phù hợp với quy định của Luật này; việc ban hành phải hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 năm 2026. Đồng thời, việc sửa đổi, ban hành mới Điều lệ và các quy chế nội bộ còn nhằm đáp ứng yêu cầu hoàn thiện khung quản trị công ty đại chúng, nâng cao tính minh bạch, hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

II. Mục tiêu và yêu cầu:

1. Mục tiêu:

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các quy chế nội bộ nhằm các mục tiêu chủ yếu:



- Cập nhật các quy định pháp luật mới liên quan đến quản trị công ty đại chúng và quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
- Bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất giữa Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ;
- Hoàn thiện cơ chế quản trị, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và bộ máy điều hành;
- Tạo hành lang pháp lý cho việc tổ chức họp, biểu quyết trực tuyến, lưu trữ hồ sơ điện tử và công bố thông tin phù hợp với xu hướng chuyển đổi số.

2. Yêu cầu:

- Cập nhật phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan (quy định mới về quản lý vốn nhà nước, tiền lương và công bố thông tin; Thay thế các tham chiếu đến văn bản cũ hết hiệu lực);
- Bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất giữa Điều lệ và các quy chế nội bộ, đáp ứng yêu cầu quản trị công ty đại chúng;

III. Căn cứ, Phương pháp thực hiện

1. Cơ sở pháp lý:

- Luật Quản lý và đầu tư vốn Nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Nghị định số 155/2020/ND-CP của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/ND-CP);
- Nghị định số 248/2025/ND-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Các văn bản pháp luật có liên quan;

2. Phương pháp thực hiện:

Trên cơ sở mẫu Điều lệ và mẫu các quy chế ban hành theo Thông tư 116/2020/TT-BTC;

- Điều chỉnh, cập nhật nội dung phù hợp với hiện trạng của Công ty và các văn bản pháp luật hiện hành;
- Bổ sung một số nội dung theo quy định; bỏ một số nội dung không phù hợp với mô hình Công ty.
- Các Quy chế nội bộ được xây dựng theo nguyên tắc dẫn chiếu các nội dung đã được quy định tại Điều lệ, nhằm tránh trùng lặp, bảo đảm tính thống nhất trong hệ thống văn bản quản trị.

IV. Kết quả điều chỉnh

Các văn bản được xây dựng theo hướng ban hành mới, thay thế toàn bộ Điều lệ và các quy chế hiện hành, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống quản trị Công ty và phù hợp với quy định pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

1. Dự thảo Điều lệ Công ty:

1.1. Nội dung chính:

Điều lệ gồm 21 mục, 60 điều; gồm những nội dung chính sau:

- Tên, trụ sở, ngành nghề, vốn điều lệ, cổ phần.
- Quyền & nghĩa vụ cổ đông.
- Đại hội đồng cổ đông.
- HĐQT, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc.
- Công bố thông tin, kiểm toán, giải thể, tranh chấp nội bộ.
- Quyền tra cứu sổ sách, dấu công ty.

1.2. Những thay đổi, điều chỉnh

1) Người đại diện theo pháp luật:

Dự thảo Điều lệ điều chỉnh số lượng người đại diện theo pháp luật từ 02 người (hiện hành: Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc) xuống còn 01 người là Tổng Giám đốc (Điều 3 dự thảo). Sự thay đổi này nhằm tập trung trách nhiệm đại diện pháp lý, phù hợp với quy định Luật Doanh nghiệp 2020 và thực tiễn quản trị công ty đại chúng có vốn nhà nước.

2) Quyền hạn và nghĩa vụ của Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc:

Dự thảo Điều lệ rà soát, làm rõ và hệ thống lại quyền hạn, nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc trên cơ sở các quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và thông lệ quản trị công ty đại chúng.

Theo đó:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức và điều hành hoạt động của Hội đồng quản trị; chủ trì các cuộc họp của Hội đồng quản trị; theo dõi, giám sát việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng quản trị và hoạt động của Ban điều hành (Điều 29 dự thảo).

- Tổng Giám đốc là người điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty theo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao (Điều 35 dự thảo).

3) Bổ sung các quy định liên quan đến doanh nghiệp có vốn nhà nước (định nghĩa "người đại diện phần vốn nhà nước", phối hợp với cơ quan đại diện chủ sở hữu theo Luật 68/2025/QH15; tiền lương, thưởng HĐQT, BKS gắn với hiệu quả SXKD theo ND 248/2025; trình tự họp Đại hội đồng cổ đông (trực tuyến) theo Nghị định 155/2020/ND-CP; công bố thông tin theo Thông tư 116/2020/TT-BTC và 96/2020/TT-BTC).

Các nội dung điều chỉnh bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật, đồng thời tăng cường phân định rõ thẩm quyền giữa Hội đồng quản trị và Ban điều hành, nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp.

2. Dự thảo Quy chế Quản trị nội bộ:

2.1. Nội dung chính:

Quy chế gồm 5 chương, 21 điều; gồm những nội dung chính sau:

- Phạm vi, giải thích từ ngữ.
- Trình tự họp ĐHDCD.
- Đề cử, bầu, miễn nhiệm HĐQT và Ban kiểm soát.
- Người phụ trách quản trị công ty.
- Đánh giá hàng năm, khen thưởng kỷ luật, xử lý vi phạm.
- Công bố thông tin & lưu trữ hồ sơ.

2.2. Những thay đổi, điều chỉnh

Quy chế tham chiếu mẫu nhưng điều chỉnh phù hợp Điều lệ Công ty (dùng Ban kiểm soát, không có Ủy ban kiểm toán) và Luật Quản lý vốn nhà nước số 68/2025/QH15:

- Dự thảo xây dựng trên cơ sở 7 điều chỉnh của mẫu Quy chế (mẫu quy chế chỉ quy định khung); quy định chi tiết thủ tục họp ĐHDCD (Điều 4-7), phối hợp hoạt động (Điều 17), và tích hợp quy định vốn nhà nước (báo cáo/xin ý kiến cơ quan đại diện chủ sở hữu về thù lao HĐQT/BKS/TGD).

- Bổ sung phối hợp với cơ quan đại diện chủ sở hữu theo Luật 68/2025/QH15; công bố thông tin và lưu trữ hồ sơ theo Thông tư 116/2020/TT-BTC.

Việc điều chỉnh chủ yếu mang tính kỹ thuật trình bày và hệ thống hóa nội dung, không làm thay đổi bản chất các quy định quản trị của Công ty.

3. Dự thảo Quy chế hoạt động Hội đồng Quản trị:

3.1. Nội dung chính:

Quy chế gồm 7 chương, 25 điều; gồm những nội dung chính sau:

- Nguyên tắc hoạt động HĐQT.
- Tiêu chuẩn, quyền nghĩa vụ thành viên HĐQT.
- Cuộc họp HĐQT, tiểu ban giúp việc.
- Công khai lợi ích liên quan.
- Mối quan hệ với Ban điều hành, Ban kiểm soát, cơ quan đại diện chủ sở hữu.

3.2. Những thay đổi, điều chỉnh

Tổng thể, quy chế Hoạt động Hội đồng quản trị dài hơn mẫu 01 điều, tập trung bổ sung các quy định liên quan đến vốn nhà nước (báo cáo, mối quan hệ, tiền lương), cập nhật luật mới, và chi tiết hóa thời hạn/trình tự để phù hợp với thực tiễn công ty. Mối quan hệ với cơ quan đại diện chủ sở hữu theo Luật

68/2025/QH15; tiền lương, thù lao theo Nghị định 248/2025/ND-CP; trình tự hợp theo Nghị định 155/2020/ND-CP.

4. Dự thảo Quy chế hoạt động Ban Kiểm soát:

4.1. Nội dung chính:

Quy chế gồm 8 chương, 25 điều; gồm những nội dung chính sau:

- Tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát.
- Quyền giám sát trực tiếp/gián tiếp, kiểm tra định kỳ/dột xuất.
- Báo cáo hàng năm chi tiết (đánh giá tuân thủ, đề xuất kiểm toán).
- Công khai lợi ích, giao dịch liên quan.
- Mối quan hệ độc lập và phối hợp với HĐQT/Ban điều hành.

4.2. Những thay đổi, điều chỉnh

Tổng thể, dự thảo Quy chế hoạt động BKS được xây dựng tham chiếu chặt chẽ mẫu tại Thông tư 116/2020/TT-BTC, nhưng điều chỉnh để phù hợp với Điều lệ Công ty mới và các quy định về vốn nhà nước. Các thay đổi chủ yếu mang tính kỹ thuật và cập nhật:

- Cập nhật căn cứ pháp lý mới;
- Bổ sung Điều 12 – Chế độ làm việc và Điều 23, 24 – Khen thưởng, kỷ luật.

Các điều chỉnh đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất với Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị nội bộ, phù hợp yêu cầu quản trị công ty đại chúng có vốn nhà nước, đồng thời tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho hoạt động giám sát độc lập của BKS.

V. Nhận xét, đánh giá:

Các dự thảo Điều lệ và các Quy chế nội bộ đã được xây dựng trên cơ sở tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật hiện hành, bám sát mẫu quy định tại Thông tư 116/2020/TT-BTC, đồng thời đã tiếp thu, hoàn thiện theo ý kiến của cơ quan đại diện chủ sở hữu và các cơ quan liên quan, bảo đảm tính đồng bộ, khả thi và phù hợp với thực tiễn hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, thông qua toàn văn Điều lệ và các Quy chế nội bộ của Công ty (thay thế các văn bản hiện hành).

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

PHAN LÊ HIỀN

Số: / MTDT-KH
V/v báo cáo tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Điều
lệ và các Quy chế nội bộ theo ý kiến UBND
thành phố Huế

Huế, ngày tháng 4 năm 2026

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thành phố Huế.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại Công văn số 5466/UBND-DN ngày 20/4/2026 về việc cho ý kiến đối với dự thảo Điều lệ và các Quy chế nội bộ của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Huế;

Trên cơ sở ý kiến của Sở Tài chính tại Công văn số 2791/STC-ĐKKD ngày 06/4/2026 về việc cho ý kiến đối với dự thảo Điều lệ và các Quy chế nội bộ của Công ty CP Môi trường và Công trình đô thị Huế,

Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Huế (HEPCO) đã tổ chức rà soát, tiếp thu và hoàn thiện các dự thảo Điều lệ và các Quy chế nội bộ, cụ thể như sau:

1. Đối với dự thảo Điều lệ

HEPCO đã rà soát và chỉnh sửa dự thảo Điều lệ theo các nội dung góp ý chi tiết của Sở Tài chính, đặc biệt là các nội dung về thẩm quyền, trình tự bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh quản lý; quản lý, sử dụng vốn nhà nước; công bố thông tin và chế độ báo cáo, bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

2. Đối với các dự thảo Quy chế nội bộ

2.1. Nguyên tắc chung

Các Quy chế nội bộ (Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát) được xây dựng theo nguyên tắc:

- Dẫn chiếu Điều lệ, tránh trùng lặp nội dung;
- Bảo đảm tính thống nhất trong hệ thống văn bản quản trị nội bộ;
- Làm rõ trách nhiệm, quy trình tổ chức thực hiện.

2.2. Nội dung tiếp thu, chỉnh sửa cụ thể

a) Quy chế quản trị nội bộ

- Ý kiến của Sở Tài chính: Bổ sung nội dung về công bố thông tin và chế độ báo cáo.

- Thực hiện của HEPCO: Nội dung này đã được quy định tại dự thảo Điều lệ (khoản 9 Điều 13 quy định trách nhiệm báo cáo, xin ý kiến cơ quan đại diện chủ sở hữu trước khi tham gia biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị, cũng như các quyền, trách nhiệm theo Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp) và cụ thể hóa tại Điều 20 dự thảo Quy chế quản trị nội bộ. Để làm rõ hơn trách nhiệm, HEPCO đã bổ sung điểm d vào khoản 1 Điều 20 nội dung sau:

“d) Việc công bố thông tin và chế độ báo cáo được thực hiện theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ có liên quan.”

b) Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

- Ý kiến của Sở Tài chính: Làm rõ trách nhiệm và quy trình xin ý kiến cơ quan đại diện chủ sở hữu; cần bổ sung quy chế hoạt động của người đại diện phần vốn nhà nước.

- Thực hiện của HEPCO:

+ Nội dung về quyền, nghĩa vụ của người đại diện phần vốn nhà nước đã được dẫn chiếu tại Điều 3 Quy chế. Để làm rõ hơn, HEPCO đã bổ sung một khoản vào cuối Điều 11 như sau:

“Đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của cơ quan đại diện chủ sở hữu hoặc liên quan đến quản lý, sử dụng vốn nhà nước, Hội đồng quản trị thực hiện xin ý kiến, báo cáo theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.”

+ Về Quy chế hoạt động của người đại diện phần vốn nhà nước: HEPCO sẽ nghiên cứu, xây dựng và ban hành quy chế nội bộ về hoạt động của người đại diện phần vốn nhà nước trong phạm vi quản trị của Công ty, bảo đảm phù hợp quy định pháp luật và đồng bộ với hệ thống quản trị.

c) Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

- Ý kiến của Sở Tài chính: Bổ sung nội dung giám sát tài chính, quản lý vốn nhà nước.

- Thực hiện của HEPCO: Khoản 7 Điều 3 dự thảo đã quy định thành viên Ban kiểm soát là người đại diện phần vốn nhà nước thực hiện quyền và nghĩa vụ theo Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Để tăng cường trách nhiệm giám sát, HEPCO đã bổ sung sau khoản 3 Điều 11 nội dung sau:

“4. Giám sát việc quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại HEPCO theo quy định của pháp luật.”

3. Đối với các quy chế khác

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND thành phố, tiếp thu ý kiến của Sở Tài chính, HEPCO sẽ:

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện Quy chế tài chính; lấy ý kiến cơ quan đại diện chủ sở hữu và chỉ đạo Người đại diện phần vốn nhà nước có ý kiến trước khi ban hành theo quy định tại khoản 3 Điều 27 Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15.

- Nghiên cứu ban hành Quy chế hoạt động của người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty, Quy chế quản lý, sử dụng quỹ của doanh nghiệp và Quy chế tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp theo quy định pháp luật và các quy chế khác theo quy định pháp luật, bảo đảm đồng bộ, thống nhất trong tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp.

4. Kết luận và kiến nghị

HEPCO đã nghiêm túc tiếp thu đầy đủ ý kiến của Sở Tài chính theo chỉ đạo của UBND thành phố, rà soát và hoàn thiện dự thảo Điều lệ và các Quy chế nội bộ bảo đảm phù hợp quy định pháp luật.

(Đính kèm: Dự thảo Điều lệ và các dự thảo Quy chế nội bộ sau khi chỉnh sửa).

Công ty kính báo cáo UBND thành phố và sẽ triển khai trình Đại hội đồng cổ đông theo đúng chỉ đạo; đồng thời chịu trách nhiệm toàn diện về nội dung trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tài chính thành phố Huế;
- HĐQT;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu VT.

**TM. NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÂN VON NHÀ NƯỚC
CHỦ TỊCH HĐQT**

PHAN LÊ HIỀN

1
C
P